

**CTCP ĐTPTDV  
CÔNG TRÌNH CÔNG CỘNG  
ĐỨC LONG GIA LAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 96 /CV-ĐHDCĐ2015

Gia Lai, ngày 20 tháng 5 năm 2015

V/v Tổ chức Đại hội đồng cổ đông  
thường niên năm 2015

**Kính gửi: Ủy ban Chứng khoán Nhà nước  
Sở Giao dịch Chứng khoán Tp. Hà Nội  
Quý cổ đông CTCP ĐTPTDVCTCC Đức Long Gia Lai**

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Dịch vụ Công trình công cộng Đức Long Gia Lai trân trọng thông báo và kính mời Quý vị cổ đông đến tham dự Đại hội cổ đông thường niên năm 2015 với những nội dung chính sau:

- 1. Thời gian:** Từ 8 giờ 00 phút, thứ 6, ngày 29 tháng 5 năm 2015
- 2. Địa điểm:** Tại Tầng 2, Hội trường Công ty, 43 Lý Nam Đế, P. Trà Bá, TP. Pleiku, Gia Lai.
- 3. Nội dung Đại hội:** Thảo luận và thông qua các nội dung chính sau:
  - Thông qua kết quả kết quả SXKD 2014, kế hoạch SXKD (doanh thu, lợi nhuận) năm 2015.
  - Thông qua báo cáo của HĐQT và Ban Kiểm soát về hoạt động năm 2014.
  - Thông qua báo cáo kiểm toán báo cáo tài chính năm 2014.
  - Thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2015.
  - Thẩm định và thông qua các Tờ trình của của HĐQT thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội cổ đông.
- 4. Điều kiện tham dự Đại hội:**
  - Tất cả các cổ đông sở hữu cổ phần Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Dịch vụ Công trình Công cộng Đức Long Gia Lai theo danh sách chốt ngày 15/5/2015.
  - Những cổ đông không thể tham dự Đại hội có thể ủy quyền bằng văn bản cho người khác tham dự hoặc Chủ tịch HĐQT. Người nhận ủy quyền không được ủy quyền cho người thứ ba. (Đăng ký theo Mẫu gửi kèm theo thư mời hoặc download tại địa chỉ [www.duclonggroup.com/quan-he-co-dong/DL1](http://www.duclonggroup.com/quan-he-co-dong/DL1)
- 5. Tài liệu phục vụ Đại hội:**
  - Quý cổ đông xem thông tin và tài liệu phục vụ ĐHCD năm 2015 trên Website: [www.duclonggroup.com/quan-he-co-dong/DL1](http://www.duclonggroup.com/quan-he-co-dong/DL1)



từ ngày 14/5/2015 theo địa chỉ: <http://www.duclonggroup.com/quan-he-co-dong/dai-hoi-co-dong>

**6. Đăng ký tham dự Đại hội:**

- Để việc tổ chức Đại hội được thành công tốt đẹp, đề nghị Quý cổ đông xác nhận tham dự Đại hội hoặc ủy quyền tham dự Đại hội trước 16h00 ngày 25/5/2015.

**7. Cổ đông hoặc người ủy quyền đến dự Đại hội phải mang theo giấy tờ sau:**

- Thư mời, chứng minh nhân dân hoặc hộ chiếu
- Giấy ủy quyền và thư mời của người ủy quyền để làm thủ tục dự họp (trường hợp nhận ủy quyền tham dự Đại hội).

Mọi chi tiết xin liên hệ:

**Ban Quan hệ nhà đầu tư – CTCP Đầu tư Phát triển Dịch vụ Công trình Công Cộng Đức Long Gia Lai**

Số 02 Đặng Trần Côn, TP. Pleiku, Gia Lai

**Điện thoại:** (059) 3747 206      **Fax:** (059) 3747 206

**Người liên hệ:** Ms Hải – Trưởng Ban Quan hệ nhà đầu tư

DD: 0914 228 946,      Email: [haivt@duclonggroup.com](mailto:haivt@duclonggroup.com)

Ms Trang – Nhân viên ban Quan hệ nhà đầu tư

DD: 01667 676 679,      Email: [kieutrang2207@gmail.com](mailto:kieutrang2207@gmail.com)

Nếu vì lý do nào đó mà cổ đông của công ty không nhận được thư mời tham dự Đại hội cổ đông thì văn bản này xem như thay cho thư mời tham dự.

**Trân trọng kính báo!**

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- HĐQT;
- Ban TGD;
- Vp. HĐQT;
- Ban QHNDT;
- Lưu: VT.

**CTCP ĐTPT DVCT CC ĐỨC LONG GIA LAI**  
**GIÁM ĐỐC**



*Chu Sỹ Hoạt*  
**Chu Sỹ Hoạt**





# CHƯƠNG TRÌNH

## ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2015 CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN DỊCH VỤ CÔNG TRÌNH CÔNG CỘNG ĐỨC LONG GIA LAI

Thời gian tổ chức: 8 giờ 00 phút, ngày 29 tháng 05 năm 2015

Địa điểm: 43 Lý Nam Đế, TP. Pleiku, Gia Lai

| THỜI GIAN  | NỘI DUNG CHƯƠNG TRÌNH                                                                                                                                                                                                                                                                          | THỰC HIỆN                                       | THỜI LƯỢNG |
|------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------|------------|
|            | <b>I. ĐÓN TIẾP</b>                                                                                                                                                                                                                                                                             |                                                 |            |
| 8:00-8:25  | - Đón tiếp và đăng ký danh sách cổ đông<br>- Cổ đông nhận tài liệu, thẻ biểu quyết và quà tặng                                                                                                                                                                                                 | Ban tổ chức                                     | 25 phút    |
|            | <b>II. KHAI MẠC ĐẠI HỘI</b>                                                                                                                                                                                                                                                                    |                                                 |            |
| 8:25-8:40  | - Ôn định tổ chức chuẩn bị Đại hội<br>- Khai mạc Đại hội:<br>+ Tuyên bố lý do Đại hội<br>+ Giới thiệu thành phần đại biểu và khách mời<br>+ Báo cáo Kiểm tra tư cách cổ đông tham dự ĐH, tuyên bố đủ điều kiện tiến hành ĐH theo quy định                                                      | Ban tổ chức<br><br>Ban Kiểm tra tư cách cổ đông | 15 phút    |
| 8:40-8:50  | - Giới thiệu, thông qua và lấy ý kiến biểu quyết của Đại hội về các thành phần Đại hội:<br>+ Chủ tịch đoàn<br>+ Thư ký Đại hội<br>+ Ban Kiểm phiếu<br>- Đọc và Thông qua:<br>+ Chương trình Đại hội<br>+ Quy chế Đại hội                                                                       | Ban tổ chức                                     | 10 phút    |
|            | <b>III. NỘI DUNG ĐẠI HỘI</b>                                                                                                                                                                                                                                                                   |                                                 |            |
| 8:50-9:40  | Báo cáo tình hình hoạt động của HĐQT năm 2014<br>Chiến lược phát triển của Công ty năm 2015 và các năm tiếp theo<br>Báo cáo kết quả SXKD năm 2014 và kế hoạch kinh doanh năm 2015<br>Báo cáo thẩm tra hoạt động SXKD năm 2014 của Ban kiểm soát<br>Báo cáo tài chính và kết quả kiểm toán 2014 | } Chủ tịch HĐQT<br><br>Giám đốc                 | 50 phút    |
| 9:40-10:20 | Đọc Tờ trình xin ý kiến Đại hội:<br>- Tờ trình sửa đổi Điều lệ Công ty<br>- Tờ trình thông qua Báo cáo tài chính năm 2014                                                                                                                                                                      | Ban Kiểm Soát                                   | 40 phút    |



|               |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      |                                       |         |
|---------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------|---------|
|               | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tờ trình về phương án phân phối lợi nhuận năm 2014</li> <li>- Tờ trình về kế hoạch doanh thu, lợi nhuận năm 2015</li> <li>- Tờ trình về kế hoạch thù lao của HĐQT, BKS năm 2015</li> <li>- Tờ trình lựa chọn công ty kiểm toán</li> <li>- Tờ trình về việc phát hành cổ phiếu để hoán đổi cổ phiếu của 2 công ty.</li> <li>- Tờ trình bổ sung ngành nghề kinh doanh</li> <li>- Tờ trình miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên Ban Kiểm soát</li> <li>- Tờ trình miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên HĐQT.</li> <li>- Và một số vấn đề khác thuộc thẩm quyền ĐHCĐ</li> </ul> |                                       |         |
| 10:20-10:30   | Thông qua Quy chế Bầu cử và biểu quyết                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               | Ban kiểm phiếu                        | 10 phút |
| 10:30-10:55   | Thảo luận các Báo cáo và Tờ trình                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    | Đoàn Chủ tọa                          | 25 phút |
| 10:55-11:10   | Nghỉ giải lao và kiểm phiếu (Tiệc nhẹ giữa giờ)                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      |                                       | 15 phút |
| 11:10 – 11:20 | Công bố kết quả kiểm phiếu<br>Thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát mới được bầu bổ sung ra mắt Đại hội                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          | Ban Kiểm phiếu<br>TV HĐQT, TV BKS mới | 10 phút |
|               | <b>IV. TỔNG KẾT ĐẠI HỘI</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          |                                       |         |
| 11:20-11:25   | Thông qua Biên bản & Nghị quyết Đại hội Cổ đông thường niên năm 2014                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 | Thư ký Đại hội                        | 5 phút  |
| 11:25-11:30   | Phát biểu cảm ơn và Bế mạc Đại hội                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   | Chủ tọa                               | 5 phút  |

**TM. BAN TỔ CHỨC ĐẠI HỘI  
TRƯỞNG BAN**



Nguyễn Văn Hức





**DUCLONG GROUP**

Số: QA/QC-ĐHĐCĐ2015

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Gia Lai, ngày 29 tháng 5 năm 2015

## **QUY CHẾ LÀM VIỆC ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2015**

### **I. MỤC TIÊU**

- 1- Đảm bảo nguyên tắc công khai, công bằng và dân chủ;
- 2- Tạo điều kiện cho công tác tổ chức, tiến hành Đại hội cổ đông thường niên năm 2015 được thành công tốt đẹp. Đại hội đưa ra được những quyết nghị đúng đắn đảm bảo sự phát triển nhanh và vững chắc của Công ty.

### **II. ỦY QUYỀN THAM DỰ ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG**

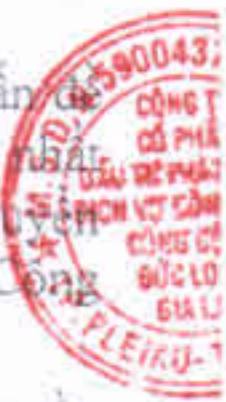
1- Cổ đông có thể uỷ quyền cho đại diện của mình tham gia vào các vấn đề của Công ty trong phạm vi quyền hạn của mình. Người được uỷ quyền không nhất thiết phải là cổ đông của Công ty. Người được uỷ quyền được thực hiện các quyền trong phạm vi được uỷ quyền phù hợp với quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty. Người được uỷ quyền không được uỷ quyền lại cho người thứ ba.

2- Việc cử đại diện và uỷ quyền, thay đổi đại diện và người được uỷ quyền phải được thực hiện bằng văn bản theo đúng các quy định sau:

- a) Trường hợp cổ đông là cá nhân thì văn bản uỷ quyền phải được ký bởi cổ đông đó.
- b) Trường hợp cổ đông là pháp nhân/tổ chức thì phải được đóng dấu và được ký bởi người đại diện theo pháp luật của pháp nhân/tổ chức đó.

### **III. TRẬT TỰ CỦA ĐẠI HỘI**

- 1- Tất cả các cổ đông đến tham dự đại hội ăn mặc chỉnh tề.
- 2- Cổ đông khi vào phòng đại hội phải ngồi đúng vị trí hoặc khu vực do BTC Đại hội quy định. Tuyệt đối tuân thủ việc sắp xếp vị trí của Ban tổ chức.
- 3- Không hút thuốc lá trong phòng đại hội.
- 4- Không nói chuyện riêng, không sử dụng điện thoại di động trong lúc diễn ra Đại hội. Tất cả các máy điện thoại di động phải chuyển sang chế độ rung.
- 5- Các cổ đông/đại diện cổ đông có trách nhiệm tham dự Đại hội cổ đông từ khi bắt đầu đại hội cho đến khi kết thúc đại hội. Trong trường hợp cổ đông/đại diện





cổ đông nào vì lý do bất khả kháng phải rời khỏi cuộc họp trước khi kết thúc Đại hội thì cổ đông/đại diện cổ đông đó có trách nhiệm liên hệ với Ban Tổ chức để thông báo ý kiến bằng văn bản của mình về những vấn đề sẽ được biểu quyết tại Đại hội. Trường hợp cổ đông/đại diện cổ đông rời cuộc họp trước khi kết thúc đại hội mà không thông báo với Ban Tổ chức thì cổ đông đó coi như đã đồng ý với tất cả những vấn đề sẽ được biểu quyết tại Đại hội.

#### **IV. BIỂU QUYẾT THÔNG QUA CÁC VẤN ĐỀ TẠI ĐẠI HỘI:**

**1- Nguyên tắc:** Tất cả các vấn đề trong chương trình nghị sự của Đại hội (trừ các vấn đề được thông qua bằng hình thức bỏ phiếu kín) đều được thông qua bằng cách lấy ý kiến biểu quyết công khai của tất cả cổ đông bằng Phiếu biểu quyết theo số cổ phần sở hữu và đại diện. Mỗi cổ đông được cấp một Phiếu biểu quyết, trong đó ghi mã số cổ đông, số cổ phần được quyền biểu quyết (sở hữu và ủy quyền) của cổ đông và có đóng dấu treo của Công ty Cổ phần Đầu tư phát triển dịch vụ công trình công cộng Đức Long Gia Lai.

**2- Cách biểu quyết:** Cổ đông biểu quyết (theo thứ tự: **Đồng ý, Không đồng ý, Không có ý kiến**) một vấn đề bằng cách giơ phiếu.

#### **V. PHÁT BIỂU Ý KIẾN TẠI ĐẠI HỘI:**

**1- Nguyên tắc:** Cổ đông tham dự Đại hội khi muốn phát biểu ý kiến thảo luận phải đăng ký nội dung phát biểu bằng cách giơ phiếu biểu quyết và được sự đồng ý của Chủ tịch đoàn.

**2- Cách thức phát biểu:** Cổ đông phát biểu ngắn gọn và tập trung vào đúng những nội dung trọng tâm cần trao đổi, phù hợp với nội dung chương trình nghị sự của Đại hội đã được thông qua. Chủ tọa đoàn sẽ sắp xếp cho cổ đông phát biểu theo thứ tự đăng ký, đồng thời giải đáp các thắc mắc của cổ đông.

#### **VI. TRÁCH NHIỆM CỦA CHỦ TỊCH ĐOÀN**

**1-** Điều khiển Đại hội theo đúng chương trình nghị sự, các thể lệ quy chế đã được Đại hội thông qua. Chủ tịch đoàn làm việc theo nguyên tắc tập trung dân chủ và quyết định theo đa số.

**2-** Hướng dẫn Đại hội thảo luận, lấy ý kiến biểu quyết các vấn đề nằm trong nội dung chương trình nghị sự của Đại hội và các vấn đề có liên quan trong suốt quá trình Đại hội.

**3-** Giải quyết các vấn đề nảy sinh trong suốt quá trình Đại hội.

#### **VII. TRÁCH NHIỆM CỦA BAN THƯ KÝ**

**1-** Ghi chép đầy đủ trung thực toàn bộ nội dung diễn biến đại hội và những vấn đề đã được các cổ đông thông qua hoặc còn lưu ý của Đại hội.

**2-** Soạn thảo Biên bản họp Đại hội và các Nghị quyết về các vấn đề đã được thông qua tại Đại hội.

## VIII. TRÁCH NHIỆM CỦA BAN KIỂM PHIẾU

- 1- Xác định kết quả biểu quyết của Cổ đông về các vấn đề thông qua tại đại hội.
- 2- Nhanh chóng thông báo cho Ban thư ký kết quả biểu quyết.
- 3- Xem xét và báo cáo với Đại hội quyết định những trường hợp vi phạm thể lệ biểu quyết hoặc đơn từ khiếu nại về kết quả biểu quyết ./.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH



Phạm Anh Hùng





Pleiku, ngày ..... tháng ..... năm 2015



## GIẤY ỦY QUYỀN THAM DỰ ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2015

1. Bên ủy quyền:

Tên cá nhân/ tổ chức: .....  
Mã số cổ đông: .....  
CMND/ĐKKD số: ..... cấp ngày: ..... tại: .....  
Địa chỉ: .....  
Số cổ phần sở hữu: ..... cổ phần (Bằng chữ: .....)  
Tương ứng với tổng mệnh giá là (đồng): .....

2. Bên được ủy quyền: (đánh dấu X vào ô lựa chọn để ủy quyền và điền các thông tin)

☐ Ông: Phạm Anh Hùng

CMND số: 230427792 Ngày cấp: 05/08/2010 Nơi cấp: CA Gia Lai

Địa chỉ: Tổ 4, P. Thống Nhất, Tp. Pleiku, tỉnh Gia Lai.

Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị CTCP Đầu tư Phát triển Dịch vụ Công trình Công cộng Đức Long Gia Lai

☐ Tên cá nhân/tổ chức:

Mã số cổ đông (nếu có): .....

CMND/ĐKKD số: ..... cấp ngày: ..... tại: .....

Địa chỉ: .....

3. NỘI DUNG ỦY QUYỀN

Bên được ủy quyền được nhân danh Bên ủy quyền tham dự Đại hội cổ đông thường niên năm 2015 của CTCP Đầu tư Phát triển Dịch vụ Công trình Công cộng Đức Long Gia Lai và đại diện cho Bên ủy quyền phát biểu, biểu quyết thông qua toàn bộ các nội dung trong chương trình Đại hội.

**BÊN ĐƯỢC ỦY QUYỀN**

(Ký và ghi rõ họ tên, đóng dấu nếu có)

**BÊN ỦY QUYỀN**

(Ký và ghi rõ họ tên, đóng dấu nếu có)

Ghi chú: Để việc tổ chức Đại hội được thành công đề nghị quý cổ đông gửi giấy ủy quyền hoặc xác nhận việc tham dự Đại hội tới ban tổ chức theo địa chỉ bên dưới trước 16h00 ngày 25/5/2015 /.

- CTCP Đầu tư Phát triển Dịch vụ Công trình Công cộng Đức Long Gia Lai – 43 Lý Nam Đế, P.Trà Bá, TP Pleiku, Gia Lai.

- Người liên hệ: + Bà Vũ Thị Hải – Trưởng Ban Quan hệ nhà đầu tư

SĐT: 0914.228.946 – Fax: 0593.747.206

+ Bà Bùi Thị Kiều Trang – Chuyên viên Ban Quan hệ nhà đầu tư

SĐT: 01667.676.679 – Fax: 0593.747.206



Số: 01 /BC-HDQT

Pleiku, ngày 29 tháng 5 năm 2015

**BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**(Tại Đại hội cổ đông thường niên năm 2015)**

**Kính thưa Đại hội!**

Hôm nay, Công ty Cổ phần Đầu tư phát triển dịch vụ công trình công cộng Đức Long Gia Lai (Công ty CP ĐTPTDVCTCC ĐLGL) tổ chức Đại hội cổ đông thường niên nhằm đánh giá tình hình thực hiện Nghị quyết của Đại hội cổ đông thường niên năm 2014, thông qua các nội dung về sản xuất kinh doanh, tài chính, đầu tư phát triển và các nội dung trình của HĐQT trước Đại hội. Trước hết, thay mặt HĐQT và Ban Điều hành Công ty xin nhiệt liệt chào mừng và gửi tới quý đại biểu, quý cổ đông lời kính chúc sức khỏe và lời chào trân trọng nhất.

Sau đây, tôi xin trình bày trước Đại hội báo cáo của HĐQT về đánh giá kết quả thực hiện Nghị quyết Đại hội cổ đông thường niên năm 2014 và phương hướng hoạt động năm 2015.

**1. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY**

**1- Đặc điểm tình hình:**

- Trong năm 2014, nền kinh tế thế giới có xu hướng phục hồi, kinh tế trong nước dần được khôi phục, lạm phát được kiểm chế, lãi suất ngân hàng liên tục giảm, thị trường chứng khoán khởi sắc... Tuy nhiên, vẫn còn đó một số khó khăn: Sức mua của thị trường giảm, giá xăng dầu biến động (lên, xuống) không ngừng, giá cả vật tư và các mặt hàng khác có xu hướng tăng, người dân thắt chặt chi tiêu đã ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp và Công ty CP ĐTPTDVCTCC ĐLGL cũng không là ngoại lệ.

- Năm 2014, Chính phủ và Bộ Giao thông Vận tải đã có sự đầu tư mạnh cho cơ sở hạ tầng, tập trung đẩy mạnh và hoàn thiện các công trình kết cấu hạ tầng giao thông trên tất cả các lĩnh vực từ đường bộ - đường sắt - cảng biển - đường thủy và hàng không; đồng thời đã ban hành nhiều văn bản quy phạm pháp



luật nhằm chấn chỉnh và đưa hoạt động kinh doanh vận tải vào nề nếp, như: Thực hiện mạnh mẽ công tác kiểm soát tải trọng phương tiện, tạo môi trường cạnh tranh lành mạnh trong hoạt động vận tải, tạo sự hợp lý hơn trong thị phần vận tải, góp phần giảm thiểu tai nạn giao thông; triển khai ký cam kết về thực hiện kiểm soát tải trọng phương tiện đến các doanh nghiệp; chấn chỉnh công tác an toàn giao thông, công tác quản lý, điều hành vận tải... Đây là các chủ trương đúng đắn, nhưng đã tạo ra vừa thuận lợi, đồng thời vừa là khó khăn cho các doanh nghiệp vận tải và bến xe khách triển khai thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh của mình;

- Tình trạng "xe dù, bến cóc" tồn tại nhiều năm trên địa bàn thành phố Pleiku, nhất là vào dịp cuối năm, đã làm thất thu và gây không ít khó khăn cho hoạt động của Bến xe;

Trước những khó khăn trên, HĐQT đã đề ra những chủ trương giải quyết kịp thời những vướng mắc từ thực tế, nỗ lực phấn đấu vượt qua khó khăn, tập trung mọi nguồn lực, chủ động đề ra nhiều giải pháp thích hợp để thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh và mà Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2014 đã đề ra. Cụ thể như sau:

## **2. Kết quả sản xuất kinh doanh:**

- Doanh thu: thực hiện **22.416.350.524 đồng**, đạt 64,05 % so với kế hoạch năm 2014 và tăng 17,38 % so với cùng kỳ năm 2013.

- Lợi nhuận trước thuế: thực hiện **4.326.228.659 đồng**, đạt 43,26 % so với kế hoạch năm 2014 và tăng 20 % so với cùng kỳ năm 2013.

- Lợi nhuận sau thuế: thực hiện **3.392.975.120 đồng**, đạt 42,4 % so với kế hoạch năm 2014 và tăng 53,3 % so với cùng kỳ năm 2013.

- Lãi cơ bản trên cổ phiếu: 1.080 đồng

Nguyên nhân của việc thực hiện không đạt các chỉ tiêu kế hoạch Đại hội cổ đông năm 2014 đã đề ra là do việc tăng trưởng số lượng doanh nghiệp và đầu xe ra vào bến chưa đạt như dự kiến, việc mở rộng kinh doanh thương mại khác còn hạn chế, tình trạng "xe dù, bến cóc" hoạt động nhiều ... Tuy nhiên, kết quả đã có vẫn thể hiện sự tăng trưởng vượt bậc so với năm trước.

Với nhiệm vụ tổ chức sản xuất kinh doanh ngành chính (Dịch vụ bãi đỗ đón trả khách, dịch vụ xe buýt, dịch vụ vận tải hoạt động tuyến cố định), Công ty đã làm tốt chức năng phục vụ nhu cầu đi lại của hành khách và hoạt động của các



doanh nghiệp vận tải. Được sự hỗ trợ của các cơ quan, ban ngành, nhất là ngành giao thông vận tải Gia Lai, các doanh nghiệp bạn, Công ty đã thành công trong việc thành lập đội xe tuyến cố định, tham gia hoạt động 05 tỉnh thành từ Quảng Ngãi ra đến Hà Nội.

Ngoài ra, Công ty đã thực hiện tốt các nội dung sau:

- Xây dựng cơ sở hạ tầng kỹ thuật bến bãi khang trang, hiện đại theo hướng kết hợp giữa khai thác bến xe với khai thác thương mại dịch vụ;

- Xây dựng văn hóa doanh nghiệp, không ngừng nâng cao chất lượng phục vụ hành khách và các doanh nghiệp vận tải; xây dựng thái độ tác phong ứng xử chuẩn mực của CBCNV;

- Tập trung xây dựng thương hiệu, xây dựng Bến Xe Đức Long Gia Lai đạt tiêu chuẩn Bến xe, nhà ga an toàn văn minh;

- Thực hiện tốt các quy định của Nhà nước về bảo vệ môi trường;

- Tình hình an ninh trật tự và an toàn xã hội tại Bến xe trong năm 2014 được giữ vững, không xảy ra vụ việc phức tạp. Công tác phòng cháy chữa cháy được thực hiện tốt, tạo môi trường an toàn, trật tự, nâng cao chất lượng phục vụ hành khách và hỗ trợ, tạo điều kiện cho các tổ chức, cá nhân, đơn vị vận tải hoạt động, góp phần vào sự phát triển kinh tế của địa phương;

- Công ty đã xây dựng quy chế về tổ chức điều hành, thu chi tài chính minh bạch, ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý nhằm tăng cường công tác quản lý, điều hành, giám sát chặt chẽ mọi hoạt động của công ty. Thực hiện tốt công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí;

- Công ty thực hiện đầy đủ các chế độ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế cho tất cả những người lao động thuộc diện bắt buộc phải đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế. Trong năm không có những thay đổi lớn về chính sách đối với người lao động.

So với các doanh nghiệp trên địa bàn, Công ty Cổ phần DTPTDVCTCC Đức Long Gia Lai có một tập thể cán bộ lãnh đạo và đội ngũ công nhân viên đoàn kết nhất trí, Công ty đảm bảo công ăn việc làm và đời sống cho người lao động, duy trì có hiệu quả công tác quản lý và giữ vững uy tín đã gây dựng từ ngày thành lập đến nay.

Tóm lại, nắm bắt những định hướng trọng tâm và chỉ đạo xuyên suốt của HĐQT và Chủ tịch HĐQT Công ty mẹ, Hội đồng quản trị Công ty luôn quan tâm



và tìm biện pháp tăng năng suất lao động, hạ giá thành sản phẩm, nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh; đồng thời phát huy tiềm năng và khai thác hợp lý các lợi thế của Doanh nghiệp, đầu tư khai thác thị trường mới, sản phẩm mới và không ngừng khẳng định uy tín, chất lượng và thương hiệu, cùng với các Bến xe khác của DLGL Group tạo thành một hệ thống Bến xe tiêu chuẩn loại I của Việt Nam; tạo sức lan tỏa mạnh mẽ đến khu vực và cả nước bằng hệ thống quản lý chuyên nghiệp, dịch vụ hiện đại, phong cách phục vụ văn minh và môi trường văn hóa mang đậm bản sắc DLGL GROUP.

## **II. HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ:**

### **1. Hoạt động của HĐQT:**

- HĐQT Công ty ĐTPĐVCTCC hiện có 05 thành viên. Trong năm đã có sự thay đổi, bổ sung thành viên HĐQT để đảm bảo tính liên tục, kế thừa và kịp thời.

+ Tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2014 của Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Dịch vụ Công trình Công cộng Đức Long Gia Lai diễn ra ngày 04/05/2014, Đại hội đã thống nhất miễn nhiệm 01 thành viên Hội đồng quản trị theo đơn xin từ nhiệm tại Đại hội của ông Đỗ Chiến Đấu, đồng thời tiến hành bầu bổ sung 01 thành viên vào HĐQT nhiệm kỳ 2013 - 2018 là ông Nguyễn Văn Nguyên.

+ Theo Quyết định số 03/QĐ-HĐQT-CT ngày 13/05/2014 về việc Phê chuẩn kết quả bầu cử chức danh thành viên HĐQT Công ty. Theo quyết định này, HĐQT công ty thống nhất ông Phạm Anh Hùng giữ chức vụ Chủ tịch HĐQT Công ty.

- HĐQT Công ty hoạt động theo nguyên tắc tập trung dân chủ, tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách. Tập thể HĐQT luôn đoàn kết nhất trí cao, đưa ra các đối sách phù hợp với tình hình thực tế, từ đó đã chỉ đạo kịp thời mọi mặt hoạt động, giúp cho Công ty duy trì và bền vững phát triển.

### **2. Hoạt động của thành viên HĐQT**

Các thành viên HĐQT đã thực hiện đầy đủ quyền hạn, nhiệm vụ theo Điều lệ và Đại hội cổ đông giao, cụ thể:

- Thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn của HĐQT theo đúng Quy chế tổ chức và hoạt động một cách trung thực, công khai vì lợi ích chung của cổ đông;



- Tham dự đầy đủ các phiên họp của HĐQT, thảo luận và biểu quyết các vấn đề được đưa ra;

- Yêu cầu Ban điều hành và các đơn vị trực thuộc cung cấp thông tin, tài liệu để phục vụ cho việc thực hiện nhiệm vụ. Triển khai thực hiện các nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông và của HĐQT phù hợp với Điều lệ Công ty và quy định của pháp luật;

- Chịu trách nhiệm cá nhân trước pháp luật, trước Đại hội đồng cổ đông và HĐQT về các hoạt động của mình, đồng thời công khai, minh bạch các lợi ích liên quan theo quy định.

### **3. Các cuộc họp và kết luận của Hội đồng quản trị**

- Trong năm 2014, HĐQT đã bảo đảm chế độ họp ít nhất một quý một lần, thực hiện tốt dân chủ trong các cuộc họp. Ngoài ra, HĐQT Công ty còn tổ chức lấy ý kiến biểu quyết của HĐQT bằng văn bản để giải quyết kịp thời những phát sinh và việc lấy ý kiến bằng văn bản được thực hiện đúng trình tự, thủ tục theo quy định của Điều lệ Công ty và Luật Doanh nghiệp.

- Trong năm 2014, HĐQT Công ty đã thực hiện tốt Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông đã đề ra; thực hiện đúng quyền hạn và nhiệm vụ của Hội đồng quản trị theo quy định của Điều lệ Công ty và Luật doanh nghiệp.

- Hội đồng quản trị Công ty đã tổ chức 12 cuộc họp HĐQT. Qua đó HĐQT đã ban hành được 05 Nghị quyết và 07 Quyết định.

- Biên bản các cuộc họp HĐQT được lập đầy đủ có chữ ký của các thành viên HĐQT tham gia dự họp, đảm bảo đúng hình thức theo quy định của pháp luật; hồ sơ, tài liệu đã được gửi đầy đủ đến các thành viên HĐQT dự họp để tham khảo, nghiên cứu trước theo quy định của Điều lệ, do vậy các nội dung được HĐQT thông qua luôn được sự nhất trí và đồng thuận cao, tạo điều kiện rất thuận lợi trong việc đưa các Nghị quyết của HĐQT vào thực tế sản xuất kinh doanh của đơn vị.

- Các thành viên HĐQT có tinh thần đoàn kết, thể hiện hết tinh thần trách nhiệm và thực hiện tốt quyền, nghĩa vụ của thành viên HĐQT theo quy định của Điều lệ.

### **4. Kết quả giám sát đối với Ban Giám đốc và cán bộ quản lý khác**

- Trong năm 2014, HĐQT đã thực hiện giám sát công tác quản lý, điều hành của Ban Giám đốc và các cán bộ quản lý của Công ty thông qua thông qua



việc kiểm tra, kiểm soát của Ban Kiểm soát, qua các cuộc họp định kỳ hàng quý và tổ chức họp đột xuất trong các trường hợp cần giải quyết công việc khẩn cấp. Ban Giám đốc định kỳ báo cáo HĐQT hoạt động sản xuất kinh doanh, kết quả thực hiện các nghị quyết của HĐQT, các khó khăn và thuận lợi trong điều hành. Từ đó HĐQT phối hợp với Ban Giám đốc đề ra các giải pháp tháo gỡ, khắc phục khó khăn, nỗ lực đạt kế hoạch đã đề ra. Nhìn chung, công tác giám sát đối với Giám đốc được thực hiện thường xuyên và chặt chẽ, đảm bảo hoạt động của Công ty diễn ra ổn định, an toàn, tuân thủ theo quy định của pháp luật, tuân thủ Điều lệ Công ty, bám sát mục tiêu, kế hoạch do HĐQT và Đại hội đồng cổ đông đã đề ra nhưng không làm ảnh hưởng đến tính chủ động sáng tạo của Ban Giám đốc.

Đối với các cán bộ quản lý khác, HĐQT căn cứ chức năng nhiệm vụ được phân công, đối chiếu với kết quả hoàn thành, làm thước đo để đánh giá, khen thưởng, kỷ luật, bổ nhiệm, điều động vào các vị trí thích hợp và thực hiện chế độ đãi ngộ thỏa đáng. Thực hiện đúng và đầy đủ công tác kiểm toán định kỳ hàng năm.

Nhìn chung, trong quá trình tác nghiệp của Ban Giám đốc và các cán bộ quản lý khác, chưa phát hiện các vi phạm nghiêm trọng Điều lệ Công ty, vi phạm pháp luật cũng như những quy tắc, quy chế chung.

### **III. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM NĂM 2015**

Bước vào năm 2015, nền kinh tế trong nước đang dần ổn định. Đây là tiền đề để Công ty đề ra chương trình kế hoạch năm 2015.

Nắm bắt được xu thế và sự khắc nghiệt của nền kinh tế thị trường tác động vào các doanh nghiệp Việt Nam trong giai đoạn mở cửa mạnh mẽ của nền kinh tế, HĐQT và Ban điều hành Công ty đã có những giải pháp và hướng đi mới, kịp thời và phù hợp với xu thế tất yếu của nền kinh tế, đó là: Thống nhất mục tiêu đưa doanh nghiệp phát triển bền vững là đa dạng hoá ngành nghề sản xuất kinh doanh ngoài ngành nghề kinh doanh truyền thống, đẩy mạnh hoạt động liên doanh liên kết, hợp tác đầu tư để huy động nguồn lực từ bên ngoài. Theo đó, hai công ty mục tiêu là Công ty Cổ phần Khoáng sản và Luyện kim Tây Nguyên và Công ty Cổ phần Chế biến Gỗ Đức Long Gia Lai - là những doanh nghiệp đã có thương hiệu và chỗ đứng riêng trong thị trường của lĩnh vực chuyên môn. Đây là những đơn vị có tiềm lực phát triển mạnh mẽ, nhận được nhiều sự quan tâm và hỗ trợ của nhà nước do tận dụng được lợi thế tự nhiên của quốc gia, đem lại



nguồn lợi ích kinh tế to lớn cho doanh nghiệp cũng như Nhà nước, là sự hỗ trợ đắc lực cho sự phát triển của ngành bến xe - bãi đỗ mà chúng ta đang theo đuổi. Đây là lý do Hội đồng quản trị của Công ty đã xây dựng phương án, trình Đại hội lần này thông qua việc phát hành cổ phiếu để hoán đổi cổ phiếu của các Công ty nói trên.

Sau khi hoán đổi cổ phiếu, Công ty CP ĐTPTDVCTCC ĐLGL sẽ sở hữu từ 96% cổ phần của 02 Công ty trên, từ đó sẽ mở rộng được ngành nghề, nâng cao được vị thế và năng lực tài chính, gia tăng được doanh thu, lợi nhuận và tăng lợi ích của cổ đông.

Công ty CP ĐTPTDVCTCC ĐLGL luôn vững tin với những kết quả đạt được và trên tinh thần “nói và làm”, HĐQT sẽ cụ thể hóa Nghị quyết của Đại hội cổ đông, chỉ đạo quyết liệt Ban Giám đốc bằng những hành động cụ thể, tập trung thật tốt công tác quản lý và triển khai các hoạt động dịch vụ, đảm bảo tăng trưởng vượt bậc doanh thu và lợi nhuận, đáp ứng nhiều hơn nữa niềm kỳ vọng mà cổ đông tin tưởng, giao phó với các mục tiêu, định hướng, nhiệm vụ trọng tâm như sau:

### **1. Các mục tiêu phấn đấu**

- Đạt kế hoạch doanh thu, lợi nhuận và các chỉ tiêu của năm 2015 và các năm tiếp theo do Đại hội đề ra;
- Nâng cao chất lượng phục vụ hành khách, tạo điều kiện tốt nhất cho các doanh nghiệp vận tải và các đối tác hoạt động. Đảm bảo an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trong và ngoài khu vực bến xe;
- Nhanh chóng ổn định tổ chức sau khi hoán đổi cổ phiếu và triển khai có hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh của các công ty mới được sáp nhập;
- Làm tròn nghĩa vụ với Nhà nước và nâng cao đời sống của người lao động.

### **2. Định hướng các chỉ tiêu chủ yếu kế hoạch SXKD 2015 và các năm tiếp theo:**

| TT | Chỉ tiêu             | Đơn vị tính | Kế hoạch 2015 |
|----|----------------------|-------------|---------------|
| 1  | Doanh thu            | Tỷ đồng     | 80 tỷ         |
| 2  | Lợi nhuận trước thuế | Tỷ đồng     | 12 tỷ         |



**3. Các giải pháp chủ yếu của HĐQT để chỉ đạo, điều hành thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2015:**

- Duy trì các hoạt động giám sát, chỉ đạo điều hành của HĐQT và nâng cao năng lực hoạt động của các thành viên HĐQT đúng pháp luật, Điều lệ và Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông. Mọi hoạt động của HĐQT đều phải nằm trong khuôn khổ của pháp luật, Điều lệ, Quy định của Công ty. Các thành viên HĐQT luôn nêu cao tinh thần trách nhiệm, hoàn thành mọi nhiệm vụ mà HĐQT giao phó; đồng thời phải đảm bảo tính công khai, minh bạch và tuân thủ pháp luật.

- Chỉ đạo và hỗ trợ cho Ban Giám đốc không ngừng nâng cao hiệu quả công tác quản lý điều hành, sâu sát với thực tiễn sản xuất kinh doanh và thực hiện đúng chiến lược, các mục tiêu, chỉ tiêu mà Đại hội đồng cổ đông đã đề ra.

Trên đây là báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2014 và định hướng các chỉ tiêu chủ yếu giai đoạn 2015-2016. Những kết quả đạt được trong năm 2014 sẽ là nền tảng cho việc thực hiện kế hoạch năm 2015 và những năm tiếp theo.

Thay mặt HĐQT, tôi xin trân trọng cảm ơn sự tin tưởng và tin nhiệm của quý cổ đông đã gửi gắm vào Công ty; xin cảm ơn sự ủng hộ của quý khách hàng, quý đối tác và đặc biệt xin cảm ơn sự lao động cần cù, sáng tạo, tâm huyết của toàn thể cán bộ công nhân viên và người lao động đã tận tâm đóng góp cho sự thành công của Công ty.

Tôi kêu gọi toàn thể cán bộ công nhân viên hãy đoàn kết, nhất trí, chung sức, chung lòng, kề vai, sát cánh với HĐQT và Ban điều hành vì sự thành công của doanh nghiệp và vì lợi ích của các cổ đông, phấn đấu thực hiện thành công các mục tiêu, chỉ tiêu kế hoạch Đại hội cổ đông đề ra.

Chúc Đại hội cổ đông Cổ phần Đầu tư phát triển dịch vụ công trình công cộng Đức Long Gia Lai năm 2015 thành công tốt đẹp.

Xin trân trọng cảm ơn! 

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

**CHỦ TỊCH**



**Phạm Anh Hùng**





CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Pleiku, ngày 29 tháng 5 năm 2015

## **BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC** (Tại Đại hội cổ đông thường niên năm 2015)

Kính thưa: - Quý vị đại biểu!  
- Thưa các Quý vị cổ đông của Công ty!  
- Thưa toàn thể Đại hội!

Năm 2008 – 2014, đã có xu thế cải thiện, nền kinh tế của Việt Nam giảm lạm phát; Chính phủ đã kịp thời đưa ra các chính sách kích cầu và các chính sách điều hành kinh tế vĩ mô nhằm ổn định nền kinh tế, giúp cho nền kinh tế từng bước phục hồi. Tình trạng suy thoái kinh tế đã giảm nên các doanh nghiệp giảm nhiều khó khăn, trong đó Công ty cổ phần Đầu tư Phát triển Dịch vụ Công trình Công cộng Đức Long Gia Lai cũng không là ngoại lệ.

Trong bối cảnh đó, Lãnh đạo Tập đoàn Đức Long Gia Lai (Công ty mẹ) đã đề ra được hướng đi đúng đắn, phù hợp với điều kiện phát triển của Công ty cổ phần Đầu tư Phát triển Dịch vụ Công trình công cộng Đức Long Gia Lai. Cộng thêm, sự nỗ lực không ngừng của Ban lãnh đạo Công ty đã phần nào đạt được kết quả có hiệu quả.

Thay mặt Ban Giám đốc Công ty, tôi xin trân trọng báo cáo tới toàn thể quý vị cổ đông của Công ty tình hình SXKD năm 2014 và Kế hoạch SXKD năm 2015 như sau:

### **I. Về tình hình tài chính:**

#### **1. Khả năng sinh lời, khả năng thanh toán:**

Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2014 của Công ty đã phản ánh một số chỉ tiêu tài chính như sau:

| CHỈ TIÊU                        | ĐVT | NĂM 2014 |
|---------------------------------|-----|----------|
| <b>1. Cơ cấu tài sản:</b>       |     |          |
| - Tài sản cố định/Tổng tài sản  | %   | 46,9     |
| - Tài sản lưu động/Tổng tài sản | %   | 52,98    |
| <b>2. Cơ cấu nguồn vốn:</b>     |     |          |
| - Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn    | %   | 17,12    |
| - Vốn chủ sở hữu/Tổng nguồn vốn | %   | 82,84    |



| CHỈ TIÊU                        | ĐVT | NĂM 2014 |
|---------------------------------|-----|----------|
| <b>3. Khả năng thanh toán</b>   |     |          |
| - Khả năng thanh toán nhanh     | Lần | 5,2      |
| - Khả năng thanh toán hiện hành | Lần | 5,38     |
| <b>4. Tỷ suất lợi nhuận</b>     |     |          |
| - LNTT/Tổng tài sản             | %   | 8,02     |
| - LNST/Doanh thu thuần          | %   | 15,14    |
| - LNST/Vốn chủ sở hữu           | %   | 7,59     |

## 2. Phân tích các hệ số phù hợp trong khu vực kinh doanh:

Qua các chỉ số về thanh toán, cơ cấu tài sản, nguồn vốn... cho thấy tổng quát tình hình tài chính của Công ty là tốt, có độ an toàn cao, đảm bảo được khả năng thanh toán nợ phải trả cũng như nợ vay đến hạn.

Đối với chỉ số khả năng thanh toán hiện hành đạt 5,38 lần, khả năng thanh toán nhanh đạt 5,2 lần, cho thấy Công ty hoàn toàn có thể trả ngay tất cả các khoản nợ bằng tiền khi đến hạn và cùng một lúc tất cả các hợp đồng tại thời điểm lập báo cáo tài chính. Đồng thời các khoản nợ vay, lãi vay được thanh toán nhiều kỳ trong năm. Tuy nhiên các chỉ số này của Công ty hiện nay quá cao nên Ban điều hành Công ty sẽ có kế hoạch khai thác triệt để thế mạnh về vốn để nâng cao hiệu quả đầu tư trong những năm tiếp theo.

## 3. Những biến động trong năm: không có.

- Giá trị sổ sách của cổ phiếu tại thời điểm 31/12/2014: 14,217 đồng/cp
- Tổng số cổ phiếu đang lưu hành: 3.142.026 Cổ phiếu thường, trong đó cổ phiếu được phép phát hành chia cổ tức năm 2013: 285.572 cổ phiếu thường. Công ty không có các loại cổ phiếu ưu đãi.
- Tổng số trái phiếu đang lưu hành: không có
- Số lượng cổ phiếu dự trữ, cổ phiếu quỹ: không có



- Cổ tức năm 2014: chi trả là 100% bằng cổ phiếu với tỷ lệ 10%.

## **II. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh**

### **• Đặc điểm tình hình:**

Năm 2014, tình hình kinh tế đã được cải thiện. Từ đó Chính Phủ Việt Nam đã áp dụng các biện pháp vĩ mô để ổn định nền kinh tế. Ngành giao thông vận tải cũng bị ảnh hưởng nghiêm trọng, kéo theo ngành dịch vụ bến xe bãi đỗ cũng bị ảnh hưởng tiếp theo. Tuy nhiên Công ty cổ phần Đầu tư Phát triển Dịch vụ Công trình công cộng Đức Long Gia Lai đã không ngừng nỗ lực phấn đấu đạt được kết quả sản xuất kinh doanh của mình có lợi nhuận tuy chưa đạt kế hoạch HĐQT đề ra.

Trong năm 2014 Công ty cổ phần Đầu tư Phát triển Dịch vụ Công trình công cộng Đức Long Gia Lai đã có những thuận lợi, khó khăn như sau:

#### **1. Thuận lợi:**

- a. Công ty nhận được sự quan tâm hỗ trợ, chỉ đạo sát sao của Tập đoàn Đức Long Gia Lai về mọi mặt và sự hợp tác giúp đỡ của các đơn vị thành viên trong Tập đoàn.
- b. Ban lãnh đạo và toàn thể CBCNV của Công ty có sự đoàn kết nhất trí cao, tâm huyết vì mục tiêu phát triển của Công ty.
- c. Hoạt động kinh doanh của Công ty được mở rộng, không những chỉ cung cấp dịch vụ bến xe bãi đỗ mà còn có cả các dịch vụ kèm theo như cho thuê văn phòng, cho thuê Kiot và kinh doanh thương mại....

#### **2. Khó khăn:**

- a. Hiện tượng một số hãng xe tổ chức đón khách không qua bến, tình trạng xe dù hiện vẫn đang còn phổ biến ở địa bàn thành phố Pleiku là một bài toán nan giải của ngành giao thông vận tải tỉnh Gia Lai có nhiều doanh nghiệp phá sản không đủ điều kiện tiếp tục kinh doanh vận tải hành khách.



b. Nguồn lực về đội ngũ quản lý của Công ty còn bị hạn chế, đội ngũ cán bộ quản lý còn mỏng, năng lực chuyên môn và quản lý còn chưa đáp ứng được với mô hình và quy mô phát triển của Công ty.

### 3. Các chỉ tiêu kế hoạch đã thực hiện:

Với những công việc đã thực hiện trên, kết quả SXKD của Công ty năm 2014 như sau:

| STT | CHỈ TIÊU             | ĐVT     | KH 2014 | TH 2014 | SO SÁNH     |          |
|-----|----------------------|---------|---------|---------|-------------|----------|
|     |                      |         |         |         | VỚI KH 2014 | VỚI 2013 |
| 1   | Doanh thu thuần      | Tỷ đồng | 35,000  | 22,416  | 64,05%      | 117,4%   |
| 2   | Lợi nhuận trước thuế | Tỷ đồng | 10,000  | 4,326   | 43,26%      | 120%     |
| 3   | Lợi nhuận sau thuế   | Tỷ đồng | 8,000   | 3,392   | 42,4%       | 153,3%   |
| 4   | Lợi ích của cổ đông  | đồng    |         | 1.080   |             |          |

### 4. Đánh giá kết quả đạt được:

Trong năm qua, mặc dù tình hình của nền kinh tế đã có dấu hiệu hồi phục, tình hình kinh doanh dịch vụ năm 2014 Công ty cổ phần Đầu tư Phát triển Dịch vụ Công trình công cộng Đức Long Gia Lai khá quang. Tuy Doanh thu của Công ty chưa đạt như kế hoạch. Năm 2014 Doanh thu của Công ty chỉ đạt 22,416 tỷ đồng, đạt 64,05% so với kế hoạch nhưng lại tăng 17,4% so với năm 2013. Điều này khẳng định việc sản xuất kinh doanh của Công ty vẫn trên đà ổn định. Trong cơ cấu doanh thu của Công ty năm 2014 thì một số mảng như Vận tải hành khách, buýt chiếm 34,48 % Doanh thu; Phí qua bến chiếm 26,6 % Doanh thu. Còn lại các lĩnh vực khác chiếm tỷ trọng không đáng kể nhưng cũng đóng góp một phần tạo nên cơ cấu doanh thu chung của Công ty.

#### Chi tiết cơ cấu doanh thu năm 2014 như sau:

| STT      | Sản Phẩm         | Giá trị               | Tỷ lệ/DT       |
|----------|------------------|-----------------------|----------------|
| <b>I</b> | <b>Doanh thu</b> | <b>22.416.350.524</b> | <b>100,00%</b> |
| 1        | Phí qua bến      | 5.962.687.486         | 26,6%          |
| 2        | Bãi đỗ           | 1.529.099.995         | 6,82%          |



|   |                     |                |        |
|---|---------------------|----------------|--------|
| 3 | Cho thuê quầy, Kiốt | 1.222.706.306  | 5,45%  |
| 4 | Giữ xe              | 152.727.276    | 0,7%   |
| 5 | Vận tải hành khách  | 11.897.272.732 | 53,07% |
| 6 | Dịch vụ khác        | 1.651.856.729  | 7,36%  |

Riêng về lợi nhuận, năm 2014 Công ty không đạt nhưng với việc gia tăng tiết kiệm các khoản chi phí nhằm bảo toàn lợi ích tối đa cho các cổ đông. Cụ thể, năm 2014 Công ty đạt 3,392 tỷ đồng lợi nhuận sau thuế, bằng 42,4% so với kế hoạch và tăng 53,3% so với năm 2013. Đây là một kết quả không vui của tập thể ban lãnh đạo Công ty cũng như của ban lãnh đạo Tập Đoàn Đức Long Gia Lai.

Tuy nhiên Công ty không hoàn thành tốt nhiệm vụ của mình chỉ thực hiện việc phát hành thêm 285.572 cổ phiếu trả cổ tức năm 2013 để tăng vốn điều lệ lên 2.855.720.000 đồng, đồng thời 285.572 cổ phiếu niêm yết bổ sung đã giao dịch ngày ngày 12/12/2014. Những thành tựu mà Công ty đạt được khẳng định công ty đang từng bước chuyên nghiệp hóa, hiện đại hóa công tác quản lý nhằm tạo cơ sở vật chất, kỹ thuật, nguồn nhân lực, hệ thống quản lý và thị trường cho sự phát triển của Công ty trong những năm tới.

#### **5. Những tiến bộ công ty đã đạt được:**

##### **Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý:**

a. Kiện toàn tổ chức hoạt động của Công ty, cập nhật, hoàn thiện các quy trình, quy chế theo quy định...

b. Tiến hành các thủ tục hồ sơ đăng ký niêm yết cổ phiếu lần thứ 05 trên Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội và chính thức niêm yết và giao dịch cổ phiếu trên Thị trường chứng khoán Hà Nội vào ngày 24/11/2014.

• **Các biện pháp kiểm soát :** trong năm qua, mặc dù tình hình kinh doanh trong lĩnh vực vận tải lĩnh vực cung cấp dịch vụ bến xe bãi đỗ gặp không ít khó khăn . Tuy nhiên các chỉ tiêu chính như Doanh thu và Lợi nhuận vẫn được Công ty duy trì và có sự vượt trội. Kết quả đạt được như trên là do:

c. Chủ trương lãnh đạo của Hội đồng quản trị Tập đoàn Đức Long Gia Lai (Công ty mẹ) hoàn toàn xuyên suốt và đúng đắn với sự phát triển của Công ty.



- d. Lãnh đạo cùng toàn thể CBCNV của Công ty đã tập trung về mọi mặt để đảm bảo Công ty hoạt động tốt đồng thời khai thác tối đa mọi nguồn lực để đảm bảo Công ty hoạt động liên tục.
- e. Công ty đã quản lý chặt chẽ các khoản chi phí, kiểm soát toàn bộ quá trình vận hành hệ thống xe buýt... đảm bảo hiệu quả SXKD đạt mức tối ưu.
- f. Xây dựng quy trình kiểm soát nội bộ, xây dựng và hoàn thiện hệ thống quản lý theo tiêu chuẩn ISO 9001 : 2000...
- g. Các nguồn vốn đã được cơ cấu lại một cách hợp lý để giảm đến mức thấp nhất chi phí vốn vay...
- h. Tích cực hoàn thiện công tác quản lý, chuẩn bị nguồn nhân lực, đẩy mạnh công tác đầu tư, tìm kiếm và phát triển thị trường để tạo tiền đề cho sự phát triển của Công ty trong những năm tiếp theo.

### ***III. Kế hoạch phát triển trong tương lai.***

#### **\* Các chỉ tiêu chủ yếu trong kế hoạch kinh doanh năm 2015:**

- Doanh thu thuần : 80 tỷ đồng.
- Lợi nhuận : 12 tỷ đồng.

- Căn cứ chỉ đạo của Chủ tịch HĐQT Tập đoàn Đức Long Gia Lai, HĐQT Công ty Cổ phần Đầu tư phát triển dịch vụ công trình công cộng Đức Long Gia Lai về việc thực hiện sản xuất kinh doanh năm 2015 và các năm tiếp theo. Phát huy truyền thống quản trị kinh doanh các năm qua. Hiệu quả sản xuất kinh doanh là một quá trình kết tinh trí tuệ của tập thể CBCNV đã thực hiện. Hiện nay xu thế của các Doanh nghiệp Việt Nam đang chọn con đường phù hợp để hòa nhập kinh tế khối Asean. Triệt tiêu sản xuất nhỏ lẻ manh mún mà phải giới một nghề đồng thời dựa dòng tiền nhân rồi đầu tư phát triển nhiều ngành nghề khác nhằm mục đích hỗ trợ nhau nguồn lực tài chính. Thay đổi công nghệ sáng kiến cải tiến kỹ thuật, quản trị kinh doanh đạt hiệu quả năng suất lao động trên đồng tiền vốn. Không ngừng phát triển, tăng việc làm cho người lao động, cải thiện đời sống.

Qua khảo sát và thu thập thông tin, chúng tôi trình bày:



1. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu của Công ty Cổ phần Chế biến gỗ Đức Long Gia Lai:

| Khoản mục                         | 2013                  | 2014                  |
|-----------------------------------|-----------------------|-----------------------|
| Tài sản ngắn hạn                  | 62.783.291.719        | 66.373.684.973        |
| Tài sản dài hạn                   | 15.439.304.730        | 13.509.431.288        |
| <b>TỔNG TÀI SẢN</b>               | <b>78.222.596.449</b> | <b>79.883.116.261</b> |
| Nợ ngắn hạn                       | 43.114.149.797        | 41.747.294.114        |
| Nợ dài hạn                        | -                     | 2.850.000.000         |
| <b>TỔNG NỢ</b>                    | <b>43.114.149.797</b> | <b>44.597.294.114</b> |
| Vốn đầu tư của chủ sở hữu         | 35.000.000.000        | 35.000.000.000        |
| Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối | 108.446.652           | 285.822.147           |
| Nguồn kinh phí và quỹ khác        | -                     | -                     |
| <b>VỐN CHỦ SỞ HỮU</b>             | <b>35.108.446.652</b> | <b>35.285.822.147</b> |
| <b>TỔNG NGUỒN VỐN</b>             | <b>78.222.596.449</b> | <b>79.883.116.261</b> |

Nguồn: Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2014 của Công ty Cổ phần Chế biến Gỗ Đức Long Gia Lai

| Khoản mục                              | 2013                  | 2014                  |
|----------------------------------------|-----------------------|-----------------------|
| Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ | 14.288.007.552        | 14.019.166.225        |
| Các khoản giảm trừ doanh thu           | -                     | -                     |
| <b>Doanh thu thuần</b>                 | <b>14.288.007.552</b> | <b>14.019.166.225</b> |
| Giá vốn                                | 9.388.306.566         | 9.654.635.679         |
| <b>Lợi nhuận gộp</b>                   | <b>4.899.700.986</b>  | <b>4.364.530.546</b>  |
| LN thuần từ hoạt động KD               | 181.832.208           | (60.870.900)          |
| <b>Lợi nhuận trước thuế</b>            | <b>274.668.447</b>    | <b>291.983.336</b>    |
| Thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành   | 166.221.795           | 114.607.841           |
| <b>Lợi nhuận sau thuế</b>              | <b>108.446.652</b>    | <b>177.375.495</b>    |

Nguồn: Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2014 của Công ty Cổ phần Chế biến Gỗ Đức Long Gia Lai

2. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu của Công ty Cổ phần Khoáng sản và Luyện kim Tây Nguyên:

| Khoản mục           | 2013                   | 2014                   |
|---------------------|------------------------|------------------------|
| Tài sản ngắn hạn    | 68.014.883.931         | 70.939.371.018         |
| Tài sản dài hạn     | 125.282.629.957        | 122.772.419.659        |
| <b>TỔNG TÀI SẢN</b> | <b>193.297.513.888</b> | <b>193.711.790.677</b> |
| Nợ ngắn hạn         | 48.596.657.103         | 47.206.850.490         |
| Nợ dài hạn          | 13.264.543.300         | 14.460.543.300         |



| Khoản mục                 | 2013                   | 2014                   |
|---------------------------|------------------------|------------------------|
| <b>TỔNG NỢ</b>            | <b>61.861.200.403</b>  | <b>61.667.393.790</b>  |
| Vốn đầu tư của chủ sở hữu | 122.000.000.000        | 125.766.300.000        |
| Lợi nhuận chưa phân phối  | 9.436.313.485          | 6.278.096.887          |
| <b>VỐN CHỦ SỞ HỮU</b>     | <b>131.436.313.485</b> | <b>132.044.396.887</b> |
| <b>TỔNG NGUỒN VỐN</b>     | <b>193.297.513.888</b> | <b>193.711.790.677</b> |

Nguồn: Báo cáo tài chính năm 2014 của Công ty Cổ phần Khoáng sản và Luyện kim Tây Nguyên

| Khoản mục                              | 2013                  | 2014                  |
|----------------------------------------|-----------------------|-----------------------|
| Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ | 25.135.045.610        | 38.563.622.027        |
| Các khoản giảm trừ doanh thu           | -                     | -                     |
| <b>Doanh thu thuần</b>                 | <b>25.135.045.610</b> | <b>38.563.622.027</b> |
| Giá vốn                                | 20.743.329.291        | 35.840.679.223        |
| <b>Lợi nhuận gộp</b>                   | <b>4.391.716.319</b>  | <b>2.722.942.804</b>  |
| <b>LN thuần từ hoạt động KD</b>        | <b>236.523.679</b>    | <b>165.415.071</b>    |
| <b>Lợi nhuận trước thuế</b>            | <b>228.748.901</b>    | <b>165.415.071</b>    |
| Thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành   | 34.312.335            | 36.391.316            |
| <b>Lợi nhuận sau thuế</b>              | <b>194.436.566</b>    | <b>129.023.755</b>    |

Nguồn: Báo cáo tài chính năm 2014 của Công ty Cổ phần Khoáng sản và Luyện kim Tây Nguyên

- Qua các chỉ tiêu chủ yếu của hai Công ty trên, chúng ta thấy được thuận lợi về việc sản xuất kinh doanh. Đầu tiên khẳng định được cự ly nguồn nguyên liệu. Đây là một trong những chỉ tiêu cơ bản khi ta định hình xây dựng công ty, xí nghiệp: giảm chi phí sản xuất, hạ giá thành sản phẩm.

- Ngành nghề chế biến gỗ là ngành truyền thống của Đức Long Gia Lai từ đây phát triển ngành nghề khác.

- Khả năng khai thác của Bến xe Đức Long Gia Lai.

- DL1 xây dựng mục tiêu.

3. Chỉ tiêu chủ yếu kế hoạch năm 2015 và các năm tiếp theo:

| TT | Danh mục        | ĐVT | Năm 2015 | Năm 2016 | Năm 2017 |
|----|-----------------|-----|----------|----------|----------|
| 1  | Doanh thu thuần | VNĐ | 80 tỷ    | 90 tỷ    | 100 tỷ   |
| 2  | Lợi nhuận       | VNĐ | 12 tỷ    | 13 tỷ    | 15 tỷ    |

4. Công tác tổng hợp Doanh nghiệp:

a. Lực lượng lao động “chuyên sâu- hồng thấm”



Tạo nguồn lực có trình độ chuyên môn cao, tâm huyết gắn bó doanh nghiệp là tiền đề công tác sáng tạo cải tiến kỹ thuật, hợp lý hóa sản xuất, thay đổi các nguyên công lắp ráp sản phẩm.

b. Điều chỉnh, thay đổi quy chế, luôn sắp xếp lực lượng lao động phù hợp dây chuyền sản xuất. Quan tâm đến người lao động là động lực kích cầu năng suất lao động trên đơn vị. Thời gian thực hiện sản phẩm phù hợp sản xuất kinh doanh từng thời kỳ.

**c. Công tác quản trị tài chính kế toán:**

- Công tác hạch toán kế toán đầy đủ, kịp thời và hiệu quả tuân thủ theo các quy định về hạch toán hiện hành, đảm bảo cân đối được nguồn vốn để triển khai được các dự án của Công ty và cũng để thực hiện thành công chỉ tiêu kế hoạch đã đề ra.

- Quan hệ chặt chẽ với các cơ quan chức năng của Nhà nước để nắm bắt kịp thời cơ chế chính sách của Nhà nước đối với hoạt động của Công ty, các định chế tài chính và khách hàng để tư vấn, đem lại hiệu quả cao cho Công ty, đảm bảo quyền lợi cho các cổ đông cũng như khách hàng. Thực hiện tốt nghĩa vụ thuế và các nghĩa vụ khác đối với Nhà nước.

**d. Công tác đầu tư:**

- Qua phân tích ở trên, nhận thấy điều kiện và khả năng quản lý cũng như khai khoáng của tập thể CBCNV, luôn mong muốn được phát triển mở rộng sản xuất quyết tâm thực hiện thành công đầu tư nguồn tài chính của Công ty đạt như mong muốn của Chủ tịch HĐQT Tập đoàn Đức Long Gia Lai cũng như HĐQT Công ty Cổ phần Đầu tư phát triển dịch vụ công trình công cộng Đức Long Gia Lai để chỉ đạo đầu tư tài chính hai Công ty đạt hiệu quả cao nhất.

Trên đây là báo cáo hoạt động của Ban Giám đốc Công ty trong năm 2014 và phương hướng chỉ đạo hoạt động sản xuất kinh doanh và triển khai các dự án trong năm 2015, xin trân trọng báo cáo với Đại hội đồng cổ đông và mong được sự đóng góp tích cực của tập thể trí tuệ Cổ đông vì sự phát triển mạnh mẽ và bền vững của Công ty./.

**TM. BAN GIÁM ĐỐC  
GIÁM ĐỐC**



*[Signature]*  
**Chu Sỹ Hoạt**



*Pleiku, ngày 29 tháng 5 năm 2015*

**BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT**  
**THẨM ĐỊNH BCTC TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG SXKD**  
**NĂM TÀI CHÍNH 2014**  
**- CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN**  
**DỊCH VỤ CÔNG TRÌNH CÔNG CỘNG ĐỨC LONG GIA LAI -**  
**VÀ**  
**BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2014**

**Kính gửi: Đại Hội đồng Cổ đông CTCP Đầu tư Phát triển**  
**Dịch vụ công trình công cộng Đức Long Gia Lai**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp hiện hành;
- Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Dịch vụ Công trình công cộng Đức Long Gia Lai;
- Căn cứ Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát Công ty;
- Căn cứ tình hình hoạt động SXKD và Báo cáo Tài chính của Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Dịch vụ Công trình công cộng Đức Long Gia Lai đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Kế toán AAC.

*Ban Kiểm soát xin báo cáo trình Đại Hội đồng Cổ đông các nội dung như sau:*

**A. BÁO CÁO KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH, TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH**

Ban Kiểm soát đã thực hiện việc kiểm tra báo cáo tài chính năm 2014 và thống nhất xác nhận kết quả như sau:

**I. KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH**

Kết quả hoạt động SXKD của Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Dịch vụ Công trình công cộng Đức Long Gia Lai được phản ánh qua các chỉ tiêu cơ bản sau đây:

| <i>Đơn vị tính: VND</i> |                                  |                  |
|-------------------------|----------------------------------|------------------|
| •                       | - Doanh thu thuần                | : 22.416.350.524 |
|                         | - Lợi nhuận thuần hoạt động SXKD | : 4.326.228.659  |
|                         | - Lợi nhuận khác                 | : -298.394.827   |
|                         | - Tổng lợi nhuận sau thuế        | : 3.392.975.120  |
|                         | - Lãi cơ bản trên cổ phiếu       | : 1.080          |

**II. TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH NĂM 2014**

Tình hình tài sản và nguồn vốn tại thời điểm 31/12/2014:

| <i>Đơn vị tính: VND</i> |                       |
|-------------------------|-----------------------|
| <b>A. TÀI SẢN</b>       | <b>53.894.495.728</b> |



|                                        |                       |
|----------------------------------------|-----------------------|
| I. Tài sản ngắn hạn                    | 28.555.503.253        |
| 1. Tiền và các khoản tương đương tiền  | 268.936.518           |
| 2. Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn | 0                     |
| 3. Các khoản phải thu                  | 27.571.491.265        |
| 4. Hàng tồn kho                        | 0                     |
| 5. Tài sản ngắn hạn khác               | 715.075.470           |
| II. Tài sản dài hạn                    | 25.338.992.475        |
| 1. Các khoản phải thu dài hạn          | 0                     |
| 2. Tài sản cố định                     | 25.280.625.807        |
| 3. Bất động sản đầu tư                 | 0                     |
| 4. Các khoản đầu tư tài chính dài hạn  | 0                     |
| 5. Tài sản dài hạn khác                | 58.366.668            |
| <b>B. NGUỒN VỐN</b>                    | <b>53.894.495.728</b> |
| I. Nợ phải trả                         | 9.224.693.010         |
| 1. Nợ ngắn hạn                         | 5.310.092.254         |
| 2. Nợ dài hạn                          | 3.914.600.756         |
| II. Vốn chủ sở hữu                     | 44.669.802.718        |
| 1. Vốn chủ sở hữu                      | 44.669.802.718        |
| 2. Nguồn kinh phí và các quỹ khác      |                       |

## **B. BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2014:**

### **I. HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT :**

Trong năm qua, Ban Kiểm soát của Công ty vẫn duy trì nhân sự gồm có 03 người. Các hoạt động chính yếu của Ban Kiểm soát gồm có:

1. Tham gia một số cuộc họp của Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc;
2. Xem xét, thẩm định báo cáo tình hình kinh doanh, báo cáo tài chính, báo cáo quản trị hàng quý và cả năm của công ty;
3. Kiểm tra việc thực hiện các chuẩn mực kế toán các kỳ báo cáo tài chính và đột xuất khi có yêu cầu;
4. Xem xét, thẩm định báo cáo của Công ty kiểm toán;
5. Tổ chức thẩm định Báo cáo đánh giá công tác quản lý, điều hành, báo cáo về tình hình thực hiện kế hoạch SXKD; trình báo cáo thẩm định báo cáo tài chính năm, báo cáo tình hình kinh doanh hằng năm của công ty và tham gia báo cáo đánh giá công tác quản lý của Hội đồng quản trị lên Đại hội đồng cổ đông tại cuộc họp thường niên;
6. Tham gia đóng góp ý kiến về việc ban hành quy chế, quy định quản lý nội bộ;
7. Xem xét công tác lãnh đạo, chỉ đạo của HĐQT, việc thực hiện nhiệm vụ điều hành của Ban Giám đốc.

### **II. KẾT QUẢ GIÁM SÁT HOẠT ĐỘNG VÀ TÀI CHÍNH CỦA CÔNG TY.**

- HĐQT có 05 thành viên trong đó 04 thành viên không trực tiếp điều hành hoạt động SXKD, HĐQT trong năm qua đã luôn duy trì chế độ họp thường kỳ, đột xuất bằng hình thức tập trung để ban hành các Nghị quyết, Quyết định kịp thời các vấn đề thuộc thẩm quyền;



- HĐQT công ty đã xây dựng chiến lược kinh doanh trung và dài hạn phù hợp tình hình phát triển nền kinh tế nói chung và năng lực của Công ty trong giai đoạn hiện nay. Nghị quyết của HĐQT đảm bảo tuân thủ đúng quy định của Pháp luật hiện hành;

- Ban Giám đốc chỉ đạo điều hành Công ty theo đúng Điều lệ, Nghị quyết của HĐQT, tuân thủ luật pháp. Kết quả đạt được: doanh thu (thuần) tăng 17,4 %, lợi nhuận sau thuế tăng 53,3% so với năm trước trong bối cảnh kinh tế chung đang rất khó khăn là một thành tích đáng trân trọng mặc dù chưa đạt được các chỉ tiêu do Đại hội đồng cổ đông thường niên đề ra;

- Cho đến tại thời điểm này, Ban Kiểm soát chưa phát hiện trường hợp bất thường nào trong hoạt động Tài chính của Công ty;

- Qua các kỳ kiểm tra Ban Kiểm soát xem xét báo cáo cơ bản đồng ý với đánh giá về tình hình hoạt động SXKD, báo cáo Tài chính của HĐQT, Ban Giám đốc đưa ra và báo cáo của Công ty TNHH Kiểm toán và Kế toán AAC. Qua việc thực hiện kiểm toán, tình hình hoạt động tài chính của Công ty là lành mạnh. Công ty thực hiện tốt công tác lập hệ thống sổ sách chứng từ và các văn bản pháp quy hiện hành.

### **III. BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ SỰ PHỐI HỢP HOẠT ĐỘNG GIỮA BAN KIỂM SOÁT VỚI HĐQT, BAN GIÁM ĐỐC VÀ CÁC CỔ ĐÔNG.**

Hội đồng quản trị và Ban giám đốc Công ty đã cung cấp Báo cáo tình hình thực hiện nhiệm vụ năm 2014 và kế hoạch, biện pháp thực hiện năm 2014, cung cấp báo cáo về tình hình thực hiện kế hoạch SXKD, báo cáo tài chính của Công ty năm 2014 cho Ban Kiểm soát đúng quy định.

Trong năm, Ban Kiểm soát luôn nhận được đầy đủ các thông tin và các quyết định của HĐQT, Ban Giám đốc.

Sự phối hợp giữa HĐQT, Ban Giám đốc, Ban Kiểm soát được đánh giá là chặt chẽ và nghiêm túc nhằm thực hiện tốt nghị quyết của Đại hội cổ đông.

Ban Kiểm soát luôn được mời tham dự các cuộc họp với HĐQT và/hoặc Ban Giám đốc Công ty liên quan đến chiến lược phát triển và đánh giá tình hình hoạt động SXKD của Công ty.

### **IV. VIỆC CHẤP HÀNH ĐIỀU LỆ TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT, BAN GIÁM ĐỐC VÀ CÁN BỘ QUẢN LÝ CÁC PHÒNG BAN.**

Nhìn chung, cả Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc Công ty đều thực hiện nghiêm túc Điều lệ hiện hành, không có vi phạm đến Điều lệ của Công ty thông qua việc chỉ đạo, điều hành, giám sát hoạt động kinh doanh và tài chính.

Trong năm qua, Ban Giám đốc luôn chủ động sáng tạo trong công việc, đã có một số hành động điều chỉnh kịp thời, sáng suốt và hiệu quả trong hoàn cảnh suy thoái kinh tế.

Mặc dù không đạt chỉ tiêu doanh thu và lợi nhuận kế hoạch đề ra tuy nhiên đã có sự tăng trưởng tốt cùng với việc hoàn thành các chỉ tiêu nộp ngân sách, thu nhập của người lao động được đảm bảo, vốn và tài sản của Công ty được bảo toàn và phát triển.

Ban Kiểm soát công ty đề nghị: kể từ năm 2015 Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc cần phải xây dựng kế hoạch kinh doanh chính xác hơn, đánh giá đúng thị trường để đảm bảo kế hoạch đề ra có khả năng hoàn thành ít nhất là 95%.

### **C. KẾT LUẬN**

Qua đánh giá tình hình thực tế và xem xét các báo cáo của Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Dịch vụ Công trình công cộng Đức Long Gia Lai, dựa trên đánh giá



của từng thành viên theo nhiệm vụ đã được phân công, Ban Kiểm soát có nhận xét như sau:

1- Các chỉ tiêu : Doanh thu tăng, Lợi nhuận năm nay tăng. Bộ máy quản lý được kiện toàn, phạm vi kinh doanh được mở rộng, hình ảnh công ty ngày càng được quảng bá rộng rãi thông qua việc thực hiện dịch vụ;

2- Hội đồng Quản trị và Ban Giám đốc đã chỉ đạo, điều hành hoạt động của Công ty theo đúng Quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty, Nghị quyết của HĐQT năm 2014.

3- Báo cáo tài chính đã được lập đầy đủ và phản ánh trung thực tình hình tài chính của Công ty tại thời điểm ngày 31/12/2014, kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh và lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, đồng thời phù hợp với các chuẩn mực, chế độ kế toán doanh nghiệp hiện hành.

4- Về khiếu nại và khiếu tố: không có

#### **D. DỰ KIẾN KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG NĂM 2015 CỦA BAN KIỂM SOÁT**

1. Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cẩn trọng trong quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh và báo cáo tài chính.

2. Thẩm định báo cáo tình hình kinh doanh, báo cáo tài chính các quý, cả năm của Công ty. Kiểm tra việc thực hiện các chuẩn mực kế toán các kỳ báo cáo tài chính và đột xuất khi có yêu cầu.

3. Xem xét sổ kế toán và các tài liệu liên quan các công việc công tác tài chính doanh nghiệp bất cứ khi nào nếu xét thấy cần thiết hoặc theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông hoặc theo yêu cầu của cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại khoản 2 Điều 79 của Luật doanh nghiệp.

4. Thực hiện kiểm tra và báo cáo giải trình về những vấn đề được yêu cầu kiểm tra đến HĐQT và cổ đông hoặc nhóm cổ đông khi có yêu cầu.

5. Khi phát hiện có các hành vi vi phạm luật, Điều lệ thì ra thông báo bằng văn bản với Hội đồng quản trị, yêu cầu người có hành vi vi phạm chấm dứt hành vi vi phạm và có giải pháp khắc phục hậu quả.

6. Trình báo cáo thẩm định báo cáo tài chính, báo cáo tình hình kinh doanh hằng năm của công ty và tham gia báo cáo đánh giá công tác quản lý của Hội đồng quản trị lên Đại hội đồng cổ đông tại cuộc họp thường niên.

7. Thực hiện các quyền và nhiệm vụ khác theo quy định của Luật doanh nghiệp, Điều lệ công ty và quyết định của Đại hội đồng cổ đông

*Trên đây là báo cáo quá trình thực hiện nhiệm vụ của Ban kiểm soát trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2015.*

*Thay mặt BKS tôi xin chúc toàn thể quý vị cổ đông, quý vị khách mời, chúc HĐQT Công ty lời chúc sức khỏe và thành đạt.*

*Xin trân trọng cảm ơn!*





Số: 01/TT-ĐHĐCĐ2015

Pleiku ngày 29 tháng 5 năm 2015

## TỜ TRÌNH

Về việc đề nghị sửa đổi, bổ sung một số nội dung của  
Điều lệ Công ty Cổ phần đầu tư phát triển dịch vụ  
công trình công cộng Đức Long Gia Lai

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty CP ĐTPT dịch vụ công trình  
công cộng Đức Long Gia Lai.

### *Căn cứ:*

- Luật Doanh nghiệp ngày 29 tháng 11 năm 2005;
- Nghị định số 102/2010/NĐ-CP ngày 01 tháng 10 năm 2010 của Chính phủ V/v hướng dẫn chi tiết thi hành một số điều lệ của Luật Doanh nghiệp;
- Quyết định số 15/2007/QĐ-BTC ngày 19/03/2007 của Bộ Tài chính về việc Ban hành điều lệ mẫu áp dụng cho Công ty niêm yết;
- Biên bản họp số ..QĐ/BB-HĐQT ngày 04./5/2015 của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần ĐTPTDV công trình công cộng Đức Long Gia Lai về việc tổ chức Đại hội cổ đông thường niên năm 2015.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng Cổ đông xem xét thông qua việc bổ sung sửa đổi một số điều của Điều lệ Công ty như sau

1. Sửa đổi, bổ sung Điều 18: Điều kiện tiến hành họp Đại hội cổ đông, như sau:

#### a) Trước khi điều chỉnh:

- Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện cho ít nhất 65% cổ phần có quyền biểu quyết.

- Trường hợp không có đủ số lượng đại biểu cần thiết trong vòng ba mươi (30) phút kể từ thời điểm ấn định khai mạc đại hội, người triệu tập họp hủy cuộc họp. Đại hội đồng cổ đông phải được triệu tập lại trong vòng ba mươi (30) ngày kể từ ngày dự định tổ chức Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất. Đại hội đồng cổ đông triệu tập lại chỉ được tiến hành khi có thành viên tham dự là các cổ đông và những đại diện được uỷ quyền dự họp đại diện cho ít nhất 51% cổ phần có quyền biểu quyết.

- Trường hợp đại hội lần thứ hai không được tiến hành do không có đủ số đại biểu cần thiết trong vòng ba mươi (30) phút kể từ thời điểm ấn định khai mạc đại hội, Đại hội đồng cổ đông lần thứ ba có thể được triệu tập trong vòng hai mươi (20) ngày kể từ ngày dự định tiến hành đại hội lần hai và trong trường hợp này đại hội được tiến hành không phụ thuộc vào số lượng cổ đông hay đại diện uỷ quyền





tham dự và được coi là hợp lệ và có quyền quyết định tất cả các vấn đề dự kiến được phê chuẩn tại Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất.

**b) Sau khi điều chỉnh:**

- Lần 1: Số cổ đông đại diện > 51% CP có quyền biểu quyết tham dự.
- Lần 2 (30 ngày): >33% CP có quyền biểu quyết tham dự.
- Lần 3 (20 ngày): không phụ thuộc số phiếu biểu quyết.

**2. Sửa đổi, bổ sung khoản 2, Điều 20: Thẩm quyền Quyết định của Đại hội đồng cổ đông, như sau:**

**a) Trước khi điều chỉnh:**

- Các quyết định của Đại hội đồng cổ đông liên quan đến việc sửa đổi và bổ sung Điều lệ, loại cổ phiếu và số lượng cổ phiếu được chào bán, sáp nhập, tái tổ chức và giải thể Công ty, đầu tư hoặc mua, bán tài sản Công ty hoặc chi nhánh có giá trị từ 50% trở lên tổng giá trị tài sản của Công ty và các chi nhánh của Công ty tính theo sổ sách kế toán đã được kiểm toán gần nhất sẽ chỉ được thông qua khi có từ 75% trở lên tổng số phiếu bầu các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được uỷ quyền có mặt tại Đại hội đồng cổ đông.

**b) Sau khi điều chỉnh:**

- Quyết định đầu tư hoặc bán số tài sản có giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của công ty nếu Điều lệ công ty không có quy định khác.

- Quyết định sửa đổi, bổ sung Điều lệ công ty;

**3. Sửa đổi, bổ sung khoản 2, Điều 21: Thẻ thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản, như sau:**

**a) Trước khi điều chỉnh:**

- Gửi phiếu lấy ý kiến, dự thảo Nghị quyết và tài liệu giải trình cho cổ đông có quyền biểu quyết **chậm nhất 15 ngày** trước thời hạn gửi lại phiếu lấy ý kiến.

- Các phiếu lấy ý kiến gửi về công ty sau thời hạn đã xác định tại nội dung phiếu lấy ý kiến hoặc đã bị mở đều không hợp lệ;

**b) Sau khi điều chỉnh:**

- Gửi phiếu lấy ý kiến, dự thảo Nghị quyết và tài liệu giải trình cho cổ đông có quyền biểu quyết **chậm nhất 10 ngày** trước thời hạn gửi lại phiếu lấy ý kiến.

- Các phiếu lấy ý kiến gửi về công ty sau thời hạn đã xác định tại nội dung phiếu lấy ý kiến hoặc đã bị mở trong trường hợp gửi thư và bị tiết lộ trong trường hợp gửi fax, thư điện tử là không hợp lệ. Phiếu lấy ý kiến không được gửi về được coi là phiếu không tham gia biểu quyết;

**4. Sửa đổi, bổ sung khoản 1, Điều 24: Nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị:, như sau:**

**a) Trước khi điều chỉnh:** 5 năm.

**b) Sau khi điều chỉnh:** Không quy định.

**5. Bổ sung Điều 24: Làm thành viên HĐQT độc lập, như sau:**

- Không phải là người đang làm việc cho công ty, công ty con của công ty; không phải là người đã từng làm việc cho công ty, công ty con của công ty ít nhất trong 03 năm liền trước đó.

- Không phải là người đang hưởng lương, thù lao từ công ty, trừ các khoản phụ cấp mà thành viên Hội đồng quản trị được hưởng theo quy định;





- Không phải là người có vợ hoặc chồng, cha đẻ, cha nuôi, mẹ đẻ, mẹ nuôi, con đẻ, con nuôi, anh ruột, chị ruột, em ruột là cổ đông lớn của công ty; là người quản lý của công ty hoặc công ty con của công ty;

- Không phải là người trực tiếp hoặc gián tiếp sở hữu ít nhất 1% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của công ty;

- Không phải là người đã từng làm thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát của công ty ít nhất trong 05 năm liền trước đó.

**6. Sửa đổi, bổ sung khoản 3&4, Điều 27: Cuộc họp của Hội đồng quản trị, như sau:**

**a) Trước khi điều chỉnh:**

- Khi có đề xuất của Ban Kiểm soát
- Khi có đề nghị của Giám đốc/Tổng giám đốc/ít nhất 5 người quản lý khác
- Khi có đề xuất của ít nhất 2 thành viên HĐQT
- Thời hạn triệu tập: **15 ngày làm việc** kể từ ngày nhận được đề nghị
- Thời hạn gửi thông báo mời họp: **05 ngày làm việc** trước ngày họp
- Thành viên Ban kiểm soát, Tổng Giám đốc/Giám đốc không phải thành viên HĐQT có quyền dự họp, thảo luận nhưng không được biểu quyết

**b) Sau khi điều chỉnh:**

- Khi có đề xuất của Ban Kiểm soát, Thành viên độc lập.
  - Khi có đề nghị của Giám đốc/Tổng giám đốc/ít nhất 5 người quản lý khác.
  - Khi có đề nghị của ít nhất 2 thành viên điều hành HĐQT.
  - Thời hạn triệu tập: **07 ngày làm việc** kể từ ngày nhận được đề nghị.
  - Thời hạn gửi thông báo mời họp: **03 ngày làm việc** trước ngày họp.
  - Kiểm soát viên có quyền dự họp, thảo luận nhưng không được biểu quyết.
- Các nội dung đề nghị sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty được thể hiện tại mục 2-6 của Tờ trình này được thực hiện khi Luật Doanh nghiệp 2014 có hiệu lực thi hành.

Những nội dung khác trong Điều lệ hiện hành của Công ty không thay đổi.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

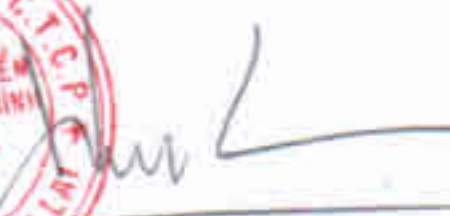
Trân trọng./.

**Nơi nhận:**

- Toàn thể cổ đông;
- Lưu BKS;
- Lưu: VT/BKS/
- VP. HĐQT/Ban QHNDT

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH



  
Phạm Anh Hùng



Số: 02/TTr-ĐHĐCĐ2015

Pleiku ngày 29 tháng 5 năm 2015

## TỜ TRÌNH

Về việc đề nghị thông qua Báo cáo tài chính năm 2014

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty CP ĐTPT dịch vụ công trình  
công cộng Đức Long Gia Lai.

### Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp ngày 29 tháng 11 năm 2005;
- Nghị định số 102/2010/NĐ-CP ngày 01 tháng 10 năm 2010 của Chính phủ về việc hướng dẫn chi tiết thi hành một số điều của Luật Doanh nghiệp;
- Biên bản họp số 02./BB-HĐQT ngày 04./5/2015 của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần ĐTPTDV công trình công cộng Đức Long Gia Lai về việc tổ chức Đại hội cổ đông thường niên năm 2015,

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua Báo cáo tài chính năm 2014 của Công ty đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH kiểm toán và kế toán AAC.

(Tài liệu đính kèm).

Kính trình Đại hội đồng Cổ đông xem xét, thông qua ./.

### Nơi nhận:

- Toàn thể cổ đông;
- Lưu: VT/BKS/  
VP. HĐQT/Ban QHNDT

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH



Phạm Anh Hùng





**CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN  
DỊCH VỤ CÔNG TRÌNH CÔNG CỘNG  
ĐỨC LONG GIA LAI**

**Báo cáo tài chính**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2014

11 \* M.S. 2





**CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN VÀ KẾ TOÁN AAC**  
**THÀNH VIÊN CỦA PRIMEGLOBAL**

Trụ sở chính  
 Lô 12-02 Đường 30 tháng 4, Q. Tân Châu, Tp. Hồ Chí Minh  
 Tel: 84.811.365586; Fax: 84.811.365587  
 Email: aac@aac.vn  
 Website: http://www.aac.vn

Chi nhánh tại Thành phố Hồ Chí Minh  
 17-49 Hoàng Sa (Tầng 4 Tòa nhà Hoàng Sa)  
 Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh  
 Tel: 84.8.39102235, Fax: 84.8.39102349  
 Email: aac.hcm@aac.com.vn

Số: 327/2015/BCKT-AAC

## BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

**Kính gửi: Các Cổ đông, Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc**  
**Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Dịch vụ Công trình công cộng Đức Long Gia Lai**

Chúng tôi đã kiểm toán báo cáo tài chính kèm theo của Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Dịch vụ Công trình công cộng Đức Long Gia Lai (sau đây gọi tắt là "Công ty") được lập ngày 25/01/2015, từ trang 5 đến trang 26, bao gồm: Bảng cân đối kế toán tại ngày 31/12/2014, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ và Bản thuyết minh báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc cùng ngày.

### Trách nhiệm của Ban Giám đốc

Ban Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý báo cáo tài chính của Công ty theo chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

### Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu báo cáo tài chính của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên báo cáo tài chính. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

### Ý kiến của Kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, xét trên các khía cạnh trọng yếu, báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý về tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31/12/2014 cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

**Công ty TNHH Kiểm toán và Kế toán AAC**

**Lâm Quang Tú – Phó Tổng Giám đốc**  
 Số Giấy CN ĐKHN kiểm toán: 1031-2013-010-1

Đà Nẵng, ngày 21 tháng 03 năm 2015

**Nguyễn Thị Thúy – Kiểm toán viên**  
 Số Giấy CN ĐKHN kiểm toán: 1622-2013-010-1

Báo cáo này được đọc đồng thời với các Báo cáo tài chính và các Thuyết minh báo cáo tài chính.



# **BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN**

Ngày 31 tháng 12 năm 2014

Mẫu số B 01 - DN  
Ban hành theo QĐ số 15/2006/QĐ - BTC  
ngày 20/3/2006 và các sửa đổi, bổ sung  
có liên quan của Bộ Tài chính

| TÀI SẢN                                     | Mã số      | Thuyết minh | 31/12/2014<br>VND     | 31/12/2013<br>VND     |
|---------------------------------------------|------------|-------------|-----------------------|-----------------------|
| <b>A. TÀI SẢN NGẮN HẠN</b>                  | <b>100</b> |             | <b>28.555.503.253</b> | <b>22.060.333.011</b> |
| I. Tiền và các khoản tương đương tiền       | 110        | 6           | 268.936.518           | 497.335.665           |
| 1. Tiền                                     | 111        |             | 268.936.518           | 297.335.665           |
| 2. Các khoản tương đương tiền               | 112        |             | -                     | 200.000.000           |
| II. Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn     | 120        |             | -                     | -                     |
| III. Các khoản phải thu ngắn hạn            | 130        |             | 27.571.491.265        | 20.549.062.670        |
| 1. Phải thu khách hàng                      | 131        |             | 307.452.333           | 136.810.864           |
| 2. Trả trước cho người bán                  | 132        |             | 682.682.833           | -                     |
| 3. Các khoản phải thu khác                  | 135        | 7           | 26.727.346.979        | 20.412.251.806        |
| 4. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi       | 139        |             | (145.990.880)         | -                     |
| IV. Hàng tồn kho                            | 140        |             | -                     | -                     |
| V. Tài sản ngắn hạn khác                    | 150        |             | 715.075.470           | 1.013.934.676         |
| 1. Chi phí trả trước ngắn hạn               | 151        | 8           | 673.794.493           | 480.221.966           |
| 2. Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước | 154        |             | -                     | 155.758.680           |
| 3. Tài sản ngắn hạn khác                    | 158        | 9           | 41.280.977            | 377.954.030           |
| <b>B. TÀI SẢN DÀI HẠN</b>                   | <b>200</b> |             | <b>25.338.992.475</b> | <b>23.246.612.552</b> |
| I. Các khoản phải thu dài hạn               | 210        |             | -                     | -                     |
| II. Tài sản cố định                         | 220        |             | 25.280.625.807        | 22.994.027.639        |
| 1. Tài sản cố định hữu hình                 | 221        | 10          | 25.280.625.807        | 22.994.027.639        |
| - Nguyên giá                                | 222        |             | 35.635.539.608        | 31.389.768.114        |
| - Giá trị hao mòn lũy kế                    | 223        |             | (10.354.913.801)      | (8.395.740.475)       |
| 2. Tài sản cố định vô hình                  | 227        | 11          | -                     | -                     |
| - Nguyên giá                                | 228        |             | 58.625.000            | 58.625.000            |
| - Giá trị hao mòn lũy kế                    | 229        |             | (58.625.000)          | (58.625.000)          |
| III. Bất động sản đầu tư                    | 240        |             | -                     | -                     |
| IV. Các khoản đầu tư tài chính dài hạn      | 250        |             | -                     | -                     |
| V. Tài sản dài hạn khác                     | 260        |             | 58.366.668            | 252.584.913           |
| 1. Chi phí trả trước dài hạn                | 261        | 12          | 58.366.668            | 252.584.913           |
| 2. Tài sản dài hạn khác                     | 268        |             | -                     | -                     |
| <b>TỔNG CỘNG TÀI SẢN</b>                    | <b>270</b> |             | <b>53.894.495.728</b> | <b>45.306.945.563</b> |



**BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN (tiếp theo)**

Ngày 31 tháng 12 năm 2014

| NGUỒN VỐN                                     | Mã số      | Thuyết minh | 31/12/2014<br>VND     | 31/12/2013<br>VND     |
|-----------------------------------------------|------------|-------------|-----------------------|-----------------------|
| <b>A. NỢ PHẢI TRẢ</b>                         | <b>300</b> |             | <b>9.224.693.010</b>  | <b>4.030.117.965</b>  |
| <b>I. Nợ ngắn hạn</b>                         | <b>310</b> |             | <b>5.310.092.254</b>  | <b>3.363.830.088</b>  |
| 1. Vay và nợ ngắn hạn                         | 311        | 13          | 1.122.500.000         | 150.000.000           |
| 2. Phải trả người bán                         | 312        |             | 697.849.731           | 399.692.930           |
| 3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước        | 314        | 14          | 973.958.579           | 980.182.193           |
| 4. Phải trả người lao động                    | 315        |             | 289.442.095           | 279.466.080           |
| 5. Chi phí phải trả                           | 316        | 15          | 12.311.962            | 1.165.833             |
| 6. Các khoản phải trả, phải nộp ngắn hạn khác | 319        | 16          | 1.200.769.820         | 485.612.985           |
| 7. Quỹ khen thưởng, phúc lợi                  | 323        |             | 1.013.260.067         | 1.067.710.067         |
| <b>II. Nợ dài hạn</b>                         | <b>330</b> |             | <b>3.914.600.756</b>  | <b>666.287.877</b>    |
| 1. Vay và nợ dài hạn                          | 334        | 17          | 3.820.000.000         | 450.000.000           |
| 2. Doanh thu chưa thực hiện                   | 338        |             | 94.600.756            | 216.287.877           |
| <b>B. VỐN CHỦ SỞ HỮU</b>                      | <b>400</b> |             | <b>44.669.802.718</b> | <b>41.276.827.598</b> |
| <b>I. Vốn chủ sở hữu</b>                      | <b>410</b> | <b>18</b>   | <b>44.669.802.718</b> | <b>41.276.827.598</b> |
| 1. Vốn đầu tư của chủ sở hữu                  | 411        | 18          | 31.420.260.000        | 28.564.540.000        |
| 2. Quỹ đầu tư phát triển                      | 417        | 18          | 8.025.697.065         | 8.025.697.065         |
| 3. Quỹ dự phòng tài chính                     | 418        | 18          | 1.006.961.740         | 1.006.961.740         |
| 4. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối          | 420        | 18          | 4.216.883.913         | 3.679.628.793         |
| <b>II. Nguồn kinh phí và quỹ khác</b>         | <b>430</b> |             | <b>-</b>              | <b>-</b>              |
| <b>TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN</b>                    | <b>440</b> |             | <b>53.894.495.728</b> | <b>45.306.945.563</b> |



Chu Sỹ Hoạt

Gia Lai, ngày 25 tháng 01 năm 2015

Kế toán trưởng

Hà Thị Phương Oanh

Người lập biểu

Hà Thị Phương Oanh



**BÁO CÁO KẾT QUẢ KINH DOANH**  
Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2014

Mẫu số B 02 - DN  
Ban hành theo QĐ số 15/2006/QĐ - BTC  
ngày 20/3/2006 và các sửa đổi, bổ sung  
có liên quan của Bộ Tài chính

| CHỈ TIÊU                                    | Mã số | Thuyết minh | Năm 2014 VND         | Năm 2013 VND         |
|---------------------------------------------|-------|-------------|----------------------|----------------------|
| 1. Doanh thu bán hàng & cc dịch vụ          | 01    | 19          | 22.416.350.524       | 19.096.147.497       |
| 2. Các khoản giảm trừ doanh thu             | 02    | 19          | -                    | -                    |
| 3. Doanh thu thuần về bán hàng & cc dịch vụ | 10    | 19          | 22.416.350.524       | 19.096.147.497       |
| 4. Giá vốn hàng bán                         | 11    | 20          | 14.902.994.054       | 12.258.349.191       |
| 5. Lợi nhuận gộp về bán hàng & cc dịch vụ   | 20    |             | <u>7.513.356.470</u> | <u>6.837.798.306</u> |
| 6. Doanh thu hoạt động tài chính            | 21    | 21          | 1.009.929.558        | 104.409.759          |
| 7. Chi phí tài chính                        | 22    | 22          | 239.427.031          | 106.982.823          |
| Trong đó: Chi phí lãi vay                   | 23    |             | 239.427.031          | 106.982.823          |
| 8. Chi phí bán hàng                         | 24    |             | 611.663.244          | 562.337.754          |
| 9. Chi phí quản lý doanh nghiệp             | 25    |             | 3.047.572.267        | 2.649.208.582        |
| 10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh | 30    |             | <u>4.624.623.486</u> | <u>3.623.678.906</u> |
| 11. Thu nhập khác                           | 31    | 23          | 36.170.518           | 733.200              |
| 12. Chi phí khác                            | 32    | 24          | 334.565.345          | 20.673.000           |
| 13. Lợi nhuận khác                          | 40    |             | <u>(298.394.827)</u> | <u>(19.939.800)</u>  |
| 14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế       | 50    | 25          | <u>4.326.228.659</u> | <u>3.603.739.106</u> |
| 15. Chi phí thuế TNDN hiện hành             | 51    | 25          | 933.253.539          | 1.391.722.056        |
| 16. Chi phí thuế TNDN hoãn lại              | 52    |             | -                    | -                    |
| 17. Lợi nhuận sau thuế TNDN                 | 60    | 25          | <u>3.392.975.120</u> | <u>2.212.017.050</u> |
| 18. Lãi cơ bản trên cổ phiếu                | 70    | 26          | 1.080                | 774                  |



Giám đốc

Chu Sỹ Hoạt

Gia Lai, ngày 25 tháng 01 năm 2015

Kế toán trưởng

Hà Thị Phương Oanh

Người lập biểu

Hà Thị Phương Oanh



**BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ**  
Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2014

Mẫu số B 03 - DN  
Ban hành theo QĐ số 15/2006/QĐ - BTC  
ngày 20/3/2006 và các sửa đổi, bổ sung  
có liên quan của Bộ Tài chính

| CHỈ TIÊU                                                   | Mã số     | Năm 2014<br>VND         | Năm 2013<br>VND      |
|------------------------------------------------------------|-----------|-------------------------|----------------------|
| <b>I. Lưu chuyển tiền từ hoạt động kinh doanh</b>          |           |                         |                      |
| 1. Tiền thu từ bán hàng, CC DV và doanh thu khác           | 01        | 23.530.656.882          | 20.441.445.178       |
| 2. Tiền chi trả cho người cung cấp HH và DV                | 02        | (12.741.548.332)        | (10.119.909.465)     |
| 3. Tiền chi trả cho người lao động                         | 03        | (3.106.489.936)         | (2.957.109.742)      |
| 4. Tiền chi trả lãi vay                                    | 04        | (228.280.902)           | (108.033.312)        |
| 5. Tiền chi nộp thuế thu nhập doanh nghiệp                 | 05        | (1.248.746.266)         | (1.300.000.000)      |
| 6. Tiền thu khác từ hoạt động kinh doanh                   | 06        | 7.903.065.586           | 1.156.400.277        |
| 7. Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh                  | 07        | (34.566.100.717)        | (6.565.910.740)      |
| <b>Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh</b>       | <b>20</b> | <b>(20.407.443.685)</b> | <b>546.882.196</b>   |
| <b>II. Lưu chuyển tiền từ hoạt động đầu tư</b>             |           |                         |                      |
| 1. Tiền chi để mua sắm XD TSCĐ và các TS DH khác           | 21        | (5.085.709.815)         | (953.472.728)        |
| 2. Tiền thu từ TLý, nhượng bán TSCĐ và các TS DH khác      | 22        | 25.000.000              | -                    |
| 3. Tiền chi cho vay, mua các công cụ nợ của đơn vị khác    | 23        | (3.035.680.850)         | (1.600.000.000)      |
| 4. Tiền thu hồi cho vay, bán lại các CC nợ của đơn vị khác | 24        | 22.923.005.645          | 2.400.000.000        |
| 5. Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia     | 27        | 1.009.929.558           | 104.409.759          |
| <b>Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư</b>           | <b>30</b> | <b>15.836.544.538</b>   | <b>(49.062.969)</b>  |
| <b>III. Lưu chuyển tiền từ hoạt động tài chính</b>         |           |                         |                      |
| 1. Tiền vay ngắn hạn, dài hạn nhận được                    | 33        | 4.800.000.000           | 2.200.000.000        |
| 2. Tiền chi trả nợ gốc vay                                 | 34        | (457.500.000)           | (2.432.511.000)      |
| 3. Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu                 | 36        | -                       | (681.000)            |
| <b>Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính</b>        | <b>40</b> | <b>4.342.500.000</b>    | <b>(233.192.000)</b> |
| <b>Lưu chuyển tiền thuần trong năm</b>                     | <b>50</b> | <b>(228.399.147)</b>    | <b>264.627.227</b>   |
| Tiền và tương đương tiền đầu năm                           | 60        | 497.335.665             | 232.708.438          |
| Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ    | 61        | -                       | -                    |
| <b>Tiền và tương đương tiền cuối năm</b>                   | <b>70</b> | <b>268.936.518</b>      | <b>497.335.665</b>   |



Chu Sỹ Hoạt

Gia Lai, ngày 25 tháng 01 năm 2015

Kế toán trưởng

Hà Thị Phương Oanh

Người lập biểu

Hà Thị Phương Oanh



Số: 03/TTr-ĐHĐCĐ2015

Pleiku ngày 29 tháng 5 năm 2015

**TỜ TRÌNH**  
**Về việc phân phối lợi nhuận năm 2014**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty CP ĐTPT dịch vụ công trình  
công cộng Đức Long Gia Lai.

**Căn cứ:**

- Luật Doanh nghiệp ngày 29 tháng 11 năm 2005;
- Điều lệ Công ty Cổ phần Đầu tư phát triển dịch vụ công trình công cộng Đức Long Gia Lai;
- Biên bản họp số 03/BB-HĐQT ngày 04/5/2015 của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần ĐTPTDV công trình công cộng Đức Long Gia Lai về việc tổ chức Đại hội cổ đông thường niên năm 2015.
- Căn cứ Báo cáo tài chính Công ty đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH kiểm toán và kế toán AAC,

Để tăng cường nguồn vốn cho hoạt động sản xuất kinh doanh cũng như mở rộng thêm một số lĩnh vực trong năm 2015 và các năm tiếp theo. Hội đồng Quản trị đề nghị Đại hội đồng cổ đông thông qua phương án không phân phối lợi nhuận năm 2014 mà dùng để nâng cao đòn bẩy tài chính cho công ty.

Kính trình Đại hội đồng Cổ đông xem xét, thông qua ./.

**Nơi nhận:**

- Toàn thể cổ đông;
- Lưu: VT/BKS/  
VP, HĐQT/Ban QHNDT

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH



Phạm Anh Hùng



Số: 04/TTr-DHĐCD2015

Pleiku ngày 29 tháng 5 năm 2015

## TỜ TRÌNH

### Về việc kế hoạch doanh thu, lợi nhuận và cổ tức năm 2015

Kính gửi: **Đại hội đồng cổ đông Công ty CP ĐTPT dịch vụ công trình công cộng Đức Long Gia Lai.**

#### **Căn cứ:**

- Luật Doanh nghiệp ngày 29 tháng 11 năm 2005;
- Điều lệ Công ty Cổ phần Đầu tư phát triển dịch vụ công trình công cộng Đức Long Gia Lai;
- Biên bản họp số 03/BB-HĐQT ngày 04/05/2015 của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần ĐTPTDV công trình công cộng Đức Long Gia Lai về việc tổ chức Đại hội cổ đông thường niên năm 2015.

Hội đồng Quản trị đề nghị Đại hội đồng cổ đông thông qua kế hoạch doanh thu, lợi nhuận và cổ tức năm 2015, cụ thể như sau:

- Doanh thu thuần : 80.000.000.000 đồng;
- Lợi nhuận : 12.000.000.000 đồng;
- Cổ tức dự kiến : 1000 đồng/CP.

Kính trình Đại hội đồng Cổ đông xem xét thông qua ./.

#### **Nơi nhận:**

- Toàn thể cổ đông;
- Lưu: VT/BKS/  
VP. HĐQT/Ban QHNDT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



*Phạm Anh Hùng*  
**Phạm Anh Hùng**



Số: 05/TTr-DHĐCĐ2015

Pleiku ngày 24 tháng 5 năm 2015

## TỜ TRÌNH

Về việc thù lao, chi phí năm 2014 và kế hoạch thù lao, chi phí năm 2015  
cho Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát Công ty

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty CP ĐTPT dịch vụ công trình  
công cộng Đức Long Gia Lai.

### **Căn cứ:**

- Luật Doanh nghiệp ngày 29 tháng 11 năm 2005;
- Điều lệ Công ty Cổ phần Đầu tư phát triển dịch vụ công trình công cộng Đức Long Gia Lai;
- Biên bản họp số 02./BB-HĐQT ngày 04./5/2015 của Hội đồng quản trị Công ty CTCP Đầu tư phát triển dịch vụ công trình công cộng Đức Long Gia Lai về việc tổ chức Đại hội cổ đông thường niên năm 2015.

Hội đồng quản trị CTCP Đầu tư phát triển dịch vụ công trình công cộng Đức Long Gia Lai đề nghị Đại hội đồng cổ đông thông qua thù lao, chi phí cho Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát năm 2014 và kế hoạch thù lao, chi phí cho Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát năm 2015, cụ thể như sau:

### **I. Thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2014:**

#### **1. Mức thù lao và chi phí của thành viên Hội đồng quản trị:**

- Chủ tịch Hội đồng quản trị: 5.000.000 đồng/tháng
- Các thành viên Hội đồng quản trị: 2.000.000 đồng/tháng/người

Trường hợp thành viên HĐQT đang kiêm nhiệm làm việc tại CTCP Đầu tư Phát triển Dịch vụ Công trình Công cộng Đức Long Gia Lai và tại Công ty mẹ không nhận thù lao.

#### **2. Mức thù lao của thành viên Ban Kiểm soát:**

- Trưởng Ban Kiểm soát: 3.000.000 đồng/tháng
- Các thành viên Ban Kiểm soát: 2.000.000 đồng/tháng/người

Trường hợp thành viên Ban Kiểm soát đang kiêm nhiệm làm việc tại CTCP Đầu tư Phát triển Dịch vụ Công trình Công cộng Đức Long Gia Lai và tại Công ty mẹ không nhận thù lao.

Trong năm 2014 do không hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch nên các thành viên Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát tự nguyện không nhận thù lao.

### **II. Kế hoạch thù lao và chi phí năm 2015:**





- Chủ tịch Hội đồng quản trị: 5.000.000 đồng/tháng  
- Các thành viên Hội đồng quản trị: 2.000.000 đồng/tháng/người  
Trường hợp thành viên HĐQT đang kiêm nhiệm làm việc tại CTCP Đầu tư Phát triển Dịch vụ Công trình Công cộng Đức Long Gia Lai và tại Công ty mẹ không nhận thù lao.

**2. Mức thù lao của thành viên Ban Kiểm soát :**

- Trưởng Ban Kiểm soát: 3.000.000 đồng/tháng  
- Các thành viên Ban Kiểm soát: 2.000.000 đồng/tháng/người

Trường hợp thành viên Ban Kiểm soát đang kiêm nhiệm làm việc tại CTCP Đầu tư Phát triển Dịch vụ Công trình Công cộng Đức Long Gia Lai và tại Công ty mẹ không nhận thù lao.

Theo cơ cấu Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát công ty như hiện nay thì tổng mức thù lao sẽ là :

- Một tháng: 20.000.000 đồng  
- Một năm: 240.000.000 đồng

**3. Ngoài khoản thù lao cố định như trên, căn cứ hiệu quả hoạt động kinh doanh của Công ty đề ra đầu năm, thì các thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và sẽ được thưởng:**

- 1% (một phần trăm) tính trên lợi nhuận sau thuế đạt kế hoạch lợi nhuận năm.
  - 5% (năm phần trăm) tính trên phần lợi nhuận sau thuế vượt kế hoạch.
- Kính trình Đại hội đồng Cổ đông xem xét, thông qua .../.

**Nơi nhận:**

- Toàn thể cổ đông;  
- Lưu: VT/BKS/  
VP. HĐQT/Ban QHNDT

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



**Phạm Anh Hùng**





Số: 06/TTr-ĐHĐCĐ2015

Pleiku ngày 29 tháng 5 năm 2015

## TỜ TRÌNH

### Về việc lựa chọn công ty kiểm toán báo cáo tài chính năm 2015

Kính gửi: **Đại hội đồng cổ đông Công ty CP ĐTPSTDV dịch vụ công trình công cộng Đức Long Gia Lai.**

**Căn cứ:**

- Luật Doanh nghiệp ngày 29 tháng 11 năm 2005;
- Điều lệ Công ty Cổ phần Đầu tư phát triển dịch vụ công trình công cộng Đức Long Gia Lai;
- Biên bản họp số 03./BB-HĐQT ngày 04./5/2015 của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần ĐTPSTDV công trình công cộng Đức Long Gia Lai về việc tổ chức Đại hội cổ đông thường niên năm 2015.

Nhằm bảo đảm tuân thủ các chuẩn mực kế toán và nguyên tắc minh bạch, công khai của Báo cáo tài chính Công ty, đồng thời tạo thuận lợi trong việc hợp nhất kinh doanh trong hệ thống công ty của Tập đoàn cũng như các công ty liên doanh liên kết,

Hội đồng Quản trị đề nghị Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho HĐQT lựa chọn đơn vị kiểm toán trong danh sách các công ty kiểm toán độc lập được chấp thuận của Ủy ban chứng khoán nhà nước là đơn vị kiểm toán để kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2015 của Công ty một cách nhanh chóng và kịp thời với chi phí hợp lý nhất.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua ./.

**Nơi nhận:**

- Toàn thể cổ đông;
- Lưu: VT/BKS/
- VP. HĐQT/Ban QHNDT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



*[Signature]*  
**Phạm Anh Hùng**



Số: 07/Tr-ĐHĐCĐ2015

Pleiku ngày 29 tháng 5 năm 2015

**TỜ TRÌNH**

**V/v: Thông qua Phương án phát hành cổ phiếu  
để hoán đổi cổ phiếu của 2 công ty.**

Kính gửi: **Đại hội đồng cổ đông Công ty CP ĐTPT dịch vụ công trình  
công cộng Đức Long Gia Lai.**

**Căn cứ:**

- Luật Doanh nghiệp ngày 29 tháng 11 năm 2005;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 ngày 29 tháng 6 năm 2006;
- Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần ĐTPT dịch vụ công trình công cộng Đức Long Gia Lai;
- Biên bản họp số 02./BB-HĐQT ngày 04./5./2015 của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần ĐTPTDV công trình công cộng Đức Long Gia Lai về việc tổ chức Đại hội cổ đông thường niên năm 2015;
- Căn cứ Kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư của Công ty năm 2015 và các năm tiếp theo.

Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông thống nhất và đồng ý thông qua Phương án phát hành 15.336.630 cổ phiếu, để tăng vốn điều lệ công ty từ 31.420.260.000 đồng lên 184.786.560.000 đồng, cụ thể như sau:

1- Phát hành 3.360.000 cổ phiếu để hoán đổi cổ phiếu của Công ty Cổ phần chế biến gỗ Đức Long Gia Lai

2- Phát hành 11.976.630 cổ phiếu để hoán đổi cổ phiếu của Công ty Cổ phần khoáng sản và luyện kim tây nguyên .

**(Đính kèm Phương án phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ chi tiết)**

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua phương án phát hành!

**Nơi nhận:**

- Toàn thể cổ đông;
- Lưu VT/BKS/ VP. HĐQT/Ban QHNDT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**





## PHƯƠNG ÁN PHÁT HÀNH

(Đính kèm Tờ trình số: 07/TTr-ĐHĐCD2015 của Hội đồng quản trị ngày 29/5/2015)

Kết thúc năm 2014, Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Dịch vụ Công trình Công cộng Đức Long Gia Lai ("DL1"; "Công ty") đã đạt được nhiều bước tiến mạnh mẽ trong hoạt động sản xuất kinh doanh: doanh thu tăng trưởng hơn 22%, lợi nhuận ròng tăng hơn 23%. Kết quả kinh doanh khả quan trên đã tạo dựng nền tảng tài chính vững mạnh hỗ trợ cho kế hoạch mở rộng ngành nghề hoạt động kinh doanh của DL1. Nhằm phục vụ cho kế hoạch mở rộng và thâm nhập sâu vào các ngành nghề hoạt động kinh doanh mới cho DL1, phương án hoán đổi các doanh nghiệp hiện hữu trong thị trường của lĩnh vực mục tiêu vào DL1 là phương án khả thi nhất, phù hợp nhất với điều kiện của Công ty và đạt hiệu quả kế hoạch cao nhất.

Hội đồng quản trị của Công ty đã thực hiện nghiên cứu và đánh giá với trách nhiệm cao nhất đối với những doanh nghiệp có năng lực, kinh nghiệm và phù hợp với chiến lược phát triển của Công ty để thực hiện hoán đổi cổ phần. Theo đó, hai công ty mục tiêu là Công ty Cổ phần Khoáng sản và Luyện kim Tây Nguyên và Công ty Cổ phần Chế biến Gỗ Đức Long Gia Lai, là những doanh nghiệp đã có thương hiệu và chỗ đứng riêng trong thị trường của lĩnh vực chuyên môn. Bên cạnh đó, hai ngành nghề kinh doanh chính của các công ty trên là khai khoáng – luyện kim và chế biến gỗ đều là những ngành nghề vẫn nắm giữ tiềm lực phát triển mạnh mẽ, nhận được nhiều sự quan tâm và hỗ trợ của nhà nước do tận dụng được lợi thế tự nhiên của quốc gia, đem lại nguồn lợi ích kinh tế to lớn cho doanh nghiệp cũng như Nhà nước.

### I. CƠ HỘI VÀ LỢI THẾ CỦA VIỆC HOÁN ĐỔI CỔ PHẦN:

#### 1. MỤC ĐÍCH PHÁT HÀNH:

Với kết quả kinh doanh mà DL1 đã đạt được trong năm 2014 cũng như trong giai đoạn vừa qua, Hội đồng quản trị của DL1 đã xây dựng phương án kinh doanh hướng tới sự đa dạng ngành nghề kinh doanh nhưng vẫn phát triển một cách bền vững, nâng cao hiệu quả kinh doanh, tiết giảm chi phí. Để sớm thực hiện được mục tiêu này trong giai đoạn sắp tới, Hội đồng quản trị của DL1 dự kiến sẽ phát triển thêm hoạt động kinh doanh trong mảng chế biến gỗ và khai khoáng.

DL1 muốn phát hành cổ phiếu để hoán đổi lấy tối thiểu 96% cổ phiếu của công ty có hoạt động kinh doanh trong mảng chế biến gỗ và khai khoáng.

#### 2. HÌNH THỨC GIAO DỊCH:

Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Dịch vụ Công trình Công cộng Đức Long Gia Lai (DL1) đăng ký phát hành thêm cổ phần phổ thông cho các cổ đông của Công ty Cổ phần Chế biến Gỗ Đức Long Gia Lai và Công ty Cổ phần Khoáng sản và Luyện kim Tây Nguyên để thực hiện hoán đổi số cổ phần của 02 Công ty này trên cơ sở tỷ lệ hoán đổi được Đại hội cổ đông thông qua.

Sau hoán đổi, DL1 sẽ sở hữu tối thiểu 96% vốn điều lệ của Công ty Cổ phần Chế biến Gỗ Đức Long Gia Lai và sở hữu tối thiểu 95,22% vốn điều lệ của Công ty



Cổ phần Khoáng sản và Luyện kim Tây Nguyên.

### **3. LỢI ÍCH CỦA VIỆC HOÁN ĐỔI:**

#### **3.1. Mở rộng ngành nghề kinh doanh:**

Việc mở rộng kinh doanh sang mảng chế biến gỗ và khai khoáng sẽ giúp DL1 đa dạng hóa và mở rộng ngành nghề kinh doanh của Công ty. DL1 sẽ gia tăng được doanh thu và lợi nhuận ngay sau khi hoán đổi 02 Công ty thành công ty con của DL1.

Sau khi hoán đổi, 02 Công ty mục tiêu sẽ trở thành công ty con của DL1 thì toàn bộ hoạt động sản xuất kinh doanh và chiến lược kinh doanh của các công ty sẽ vẫn được duy trì giúp DL1 giảm thiểu được rủi ro trong việc điều hành các mảng kinh doanh mới.

DL1 sẽ hỗ trợ vốn cũng như kinh nghiệm quản trị công ty giúp 02 Công ty sẽ tăng cường được hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh, chiến lược phát triển sản phẩm cũng như tận dụng được các lợi thế từ mảng hoạt động kinh doanh của DL1.

#### **3.2. Tăng cường lợi ích tài chính:**

Việc hoán đổi cổ phiếu giữa DL1 và 02 Công ty sẽ không phải phát sinh dòng tiền và mất nguồn tiền mặt để thực hiện giao dịch.

Sau khi hoán đổi cổ phiếu giữa DL1 và 02 Công ty mục tiêu hoàn tất trong năm 2015, dự kiến doanh thu trong năm 2015 của DL1 sẽ đạt 65 tỷ VNĐ và LNST sẽ đạt 9,5 tỷ VNĐ. Chi tiết Quý Cổ đông xem tại tờ trình kế hoạch kinh doanh năm 2015.

Việc phát hành cổ phiếu sẽ giúp nguồn vốn chủ sở hữu của DL1 tăng mạnh từ đó giúp DL1 dễ dàng hơn trong việc huy động vốn từ ngân hàng, tổ chức phi tín dụng và nhà đầu tư khác.

#### **3.3. Tăng cường lợi ích của các cổ đông**

Sau khi phát hành cổ phiếu để hoán đổi sẽ giúp DL1 sẽ mang lại hiệu quả sản xuất kinh doanh tốt hơn và gia tăng giá trị cho các cổ đông của DL1 nhờ tận dụng được thị phần sẵn có của Công ty Cổ phần Chế biến Gỗ Đức Long Gia Lai và Công ty Cổ phần Khoáng sản và Luyện kim Tây Nguyên.

Việc phát hành thêm cổ phiếu để hoán đổi cổ phiếu cho các cổ đông của Công ty Cổ phần Chế biến Gỗ Đức Long Gia Lai và Công ty Cổ phần Khoáng sản và Luyện kim Tây Nguyên và thực hiện việc niêm yết bổ sung toàn bộ số cổ phiếu này sẽ giúp tăng cường quy mô và tính thanh khoản của cổ phiếu DL1 và thu hút được các nhà đầu tư chiến lược mới.

## **II. PHƯƠNG ÁN PHÁT HÀNH VÀ HOÁN ĐỔI CỔ PHẦN**

Nhằm thực hiện được mục tiêu đã nêu trên, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông phê duyệt phương án phát hành hoán đổi cổ phiếu của DL1. Chi tiết như sau:

### **1. PHƯƠNG ÁN PHÁT HÀNH CỔ PHIẾU ĐỂ HOÁN ĐỔI**

#### **1.1 GIỚI THIỆU VỀ CÔNG TY CÓ CỔ PHIẾU ĐƯỢC HOÁN ĐỔI THÔNG TIN TỔNG QUÁT**

Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Dịch vụ Công trình Công cộng Đức Long Gia Lai sẽ phát hành cổ phiếu để hoán đổi cổ phiếu của Công ty Cổ phần Chế biến Gỗ



Đức Long Gia Lai và Công ty Cổ phần Khoáng sản và Luyện kim Tây Nguyên.  
Thông tin chi tiết liên quan đến 02 Công ty nêu trên như sau:

**Công ty Cổ phần Chế biến Gỗ Đức Long Gia Lai**

Tên Công ty có cổ phần hoá đổi: Công ty Cổ phần Chế biến Gỗ Đức Long Gia Lai

Địa chỉ: Lô C4, đường số 4, Khu công nghiệp Trà Đa, thành phố Pleiku, Gia Lai

Điện thoại : 059. 373. 5007 | Fax : 059.373.5008

Vốn điều lệ tại 31/12/2014 : 35.000.000.000 VNĐ

Số cổ phần đang lưu hành : 3.500.000 cổ phiếu

Mệnh giá cổ phần : 10.000 đồng/cổ phiếu

Ngành nghề kinh doanh chính : Mua bán gỗ, sản xuất giường tủ, bàn, ghế, và sản xuất các sản phẩm khác từ gỗ

Các chỉ tiêu về tài chính:

**Bảng 1: Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu của Công ty Cổ phần Chế biến Gỗ Đức Long Gia Lai năm 2013 -2014**

| Khoản mục                         | 2013                  | 2014                  |
|-----------------------------------|-----------------------|-----------------------|
| Tài sản ngắn hạn                  | 62.783.291.719        | 66.373.684.973        |
| Tài sản dài hạn                   | 15.439.304.730        | 13.509.431.288        |
| <b>TỔNG TÀI SẢN</b>               | <b>78.222.596.449</b> | <b>79.883.116.261</b> |
| Nợ ngắn hạn                       | 43.114.149.797        | 41.747.294.114        |
| Nợ dài hạn                        | -                     | 2.850.000.000         |
| <b>TỔNG NỢ</b>                    | <b>43.114.149.797</b> | <b>44.597.294.114</b> |
| Vốn đầu tư của chủ sở hữu         | 35.000.000.000        | 35.000.000.000        |
| Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối | 108.446.652           | 285.822.147           |
| Nguồn kinh phí và quỹ khác        | -                     | -                     |
| <b>VỐN CHỦ SỞ HỮU</b>             | <b>35.108.446.652</b> | <b>35.285.822.147</b> |
| <b>TỔNG NGUỒN VỐN</b>             | <b>78.222.596.449</b> | <b>79.883.116.261</b> |

Nguồn: Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2014 của Công ty Cổ phần Chế biến Gỗ Đức Long Gia Lai

| Khoản mục                              | 2013                  | 2014                  |
|----------------------------------------|-----------------------|-----------------------|
| Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ | 14.288.007.552        | 14.019.166.225        |
| Các khoản giảm trừ doanh thu           | -                     | -                     |
| <b>Doanh thu thuần</b>                 | <b>14.288.007.552</b> | <b>14.019.166.225</b> |
| Giá vốn                                | 9.388.306.566         | 9.654.635.679         |
| <b>Lợi nhuận gộp</b>                   | <b>4.899.700.986</b>  | <b>4.364.530.546</b>  |



|                                      |                    |                    |
|--------------------------------------|--------------------|--------------------|
| LN thuần từ hoạt động KD             | 181.832.208        | (60.870.900)       |
| <b>Lợi nhuận trước thuế</b>          | <b>274.668.447</b> | <b>291.983.336</b> |
| Thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành | 166.221.795        | 114.607.841        |
| <b>Lợi nhuận sau thuế</b>            | <b>108.446.652</b> | <b>177.375.495</b> |

Nguồn: Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2014 của Công ty Cổ phần Chế biến Gỗ Đức Long Gia Lai

### **Công ty Cổ phần Khoáng sản và Luyện kim Tây Nguyên**

Tên Công ty có cổ phần hoá đổi : Công ty Cổ phần Khoáng sản và Luyện kim Tây Nguyên

Địa chỉ : Lô E6- Khu công nghiệp Trà đa. TP PLeiku. Tỉnh Gia Lai

Điện thoại : 0593 735 179 | Fax : 0593735179

Vốn điều lệ tại 31/12/2014 : 125.766.300.000 VNĐ

Số cổ phần đang lưu hành : 12.576.630 cổ phiếu

Mệnh giá cổ phần : 10.000 đồng/cổ phiếu

Ngành nghề kinh doanh chính : Khai thác đá, cát, sỏi, các hoạt động dịch vụ hỗ trợ khai thác mỏ khác, bán buôn kim loại và quặng kim loại, vật liệu xây dựng .Xây dựng công trình dân dụng và đường bộ , bán buôn máy móc thiết bị chuyên dùng và phụ tùng chuyên ngành : cầu đường dân dụng và công nghiệp, vận tải hàng hóa bằng cường bộ.

Các chỉ tiêu về tài chính:

**Bảng 2: Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu của Công ty Cổ phần Khoáng sản và Luyện kim Tây Nguyên**

| Khoản mục                 | 2013                   | 2014                   |
|---------------------------|------------------------|------------------------|
| Tài sản ngắn hạn          | 68.014.883.931         | 70.939.371.018         |
| Tài sản dài hạn           | 125.282.629.957        | 122.772.419.659        |
| <b>TỔNG TÀI SẢN</b>       | <b>193.297.513.888</b> | <b>193.711.790.677</b> |
| Nợ ngắn hạn               | 48.596.657.103         | 47.206.850.490         |
| Nợ dài hạn                | 13.264.543.300         | 14.460.543.300         |
| <b>TỔNG NỢ</b>            | <b>61.861.200.403</b>  | <b>61.667.393.790</b>  |
| Vốn đầu tư của chủ sở hữu | 122.000.000.000        | 125.766.300.000        |
| Lợi nhuận chưa phân phối  | 9.436.313.485          | 6.278.096.887          |
| <b>VỐN CHỦ SỞ HỮU</b>     | <b>131.436.313.485</b> | <b>132.044.396.887</b> |
| <b>TỔNG NGUỒN VỐN</b>     | <b>193.297.513.888</b> | <b>193.711.790.677</b> |

Nguồn: Báo cáo tài chính năm 2014 của Công ty Cổ phần Khoáng sản và Luyện kim Tây Nguyên

| Khoản mục                              | 2013           | 2014           |
|----------------------------------------|----------------|----------------|
| Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ | 25.135.045.610 | 38.563.622.027 |



|                                      |                       |                       |
|--------------------------------------|-----------------------|-----------------------|
| Các khoản giảm trừ doanh thu         | -                     | -                     |
| <b>Doanh thu thuần</b>               | <b>25.135.045.610</b> | <b>38.563.622.027</b> |
| Giá vốn                              | 20.743.329.291        | 35.840.679.223        |
| <b>Lợi nhuận gộp</b>                 | <b>4.391.716.319</b>  | <b>2.722.942.804</b>  |
| <b>LN thuần từ hoạt động KD</b>      | <b>236.523.679</b>    | <b>165.415.071</b>    |
| <b>Lợi nhuận trước thuế</b>          | <b>228.748.901</b>    | <b>165.415.071</b>    |
| Thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành | 34.312.335            | 36.391.316            |
| <b>Lợi nhuận sau thuế</b>            | <b>194.436.566</b>    | <b>129.023.755</b>    |

Nguồn: Báo cáo tài chính năm 2014 của Công ty Cổ phần Khoáng sản và Luyện kim Tây Nguyên

## 1.2. CHI TIẾT VỀ PHƯƠNG ÁN PHÁT HÀNH VÀ HOÁN ĐỔI

- Tổ chức phát hành** : Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Dịch vụ Công trình Công cộng Đức Long Gia Lai
- Phương thức phát hành** : Phát hành để hoán đổi cổ phiếu
- Mục đích phát hành** : Phát hành cổ phiếu để hoán đổi cổ phiếu của (i) Công ty Cổ phần Chế biến Gỗ Đức Long Gia Lai và (ii) Công ty Cổ phần Khoáng sản và Luyện kim Tây Nguyên. Sau khi hoàn thành việc phát hành cổ phiếu để hoán đổi, tỷ lệ sở hữu của DL1 tại 02 Công ty trên đạt tối thiểu 95,22% đến 96% vốn điều lệ của mỗi Công ty.
- Công ty có cổ phần được hoán đổi** : Công ty Cổ phần Chế biến Gỗ Đức Long Gia Lai và Công ty Cổ phần Khoáng sản và Luyện kim Tây Nguyên
- Đối tượng phát hành** : Tất cả các cổ đông của Công ty Cổ phần Chế biến Gỗ Đức Long Gia Lai và Công ty Cổ phần Khoáng sản và Luyện kim Tây Nguyên
- Loại cổ phần** : Cổ phần phổ thông tự do chuyển nhượng
- Số lượng cổ phiếu phát hành**: 15.336.630 cổ phần để hoán đổi 3.360.000 cổ phần của Công ty Cổ phần Chế biến Gỗ Đức Long Gia Lai và 11.976.630 cổ phần của Công ty Cổ phần Khoáng sản và Luyện kim Tây Nguyên
- Tỷ lệ hoán đổi cho CTCP Chế biến Gỗ Đức Long Gia Lai**: 1: 1 ( 1 cổ phiếu của DL1 phát hành thêm sẽ hoán đổi lấy 1 cổ phiếu của Công ty Cổ phần Chế biến Gỗ Đức Long Gia Lai )
- Tỷ lệ hoán đổi cho CTCP Khoáng sản và Luyện kim Tây Nguyên**: 1: 1 (1 cổ phiếu của DL1 phát hành thêm sẽ hoán đổi lấy 1 cổ phiếu của Công ty Cổ phần Khoáng sản và Luyện kim Tây Nguyên )
- Mệnh giá cổ phần** : 10.000 đồng/cổ phiếu
- Giá chuyển đổi** : 10.000 đồng/cổ phiếu
- Vốn điều lệ Công ty dự kiến sau phát hành**: 184.786.560.000 đồng
- Quyền cổ đông của các Công ty mục tiêu**: Tôn trọng quyền hoán đổi của các cổ



đồng của 02 Công ty mục tiêu. Đối với cổ đông không muốn hoán đổi toàn bộ cổ phần có thể hoán đổi theo số lượng mong muốn. Tuy nhiên, DL1 sẽ chỉ thực hiện việc hoán đổi khi đạt tối thiểu 90% vốn điều lệ của từng Công ty mục tiêu.

Thời gian thực hiện hoán đổi: Ngay sau khi được Ủy Ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận theo quy định của pháp luật

Lưu ký và niêm yết bổ sung : Ngay sau khi thực hiện xong việc phát hành cổ phiếu để hoán đổi cổ phần với 02 Công ty mục tiêu, DL1 sẽ thực hiện việc lưu ký và niêm yết bổ sung toàn bộ số cổ phần thực tế phát hành tại Trung Tâm lưu ký Chứng khoán Việt Nam và Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

Phương án xử lý cổ phiếu lẻ (nếu có): Cổ phiếu phát hành sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị. Phần cổ phiếu lẻ phát sinh (nếu có) sẽ được hủy bỏ.

Phương án xử lý cổ phiếu không hoán đổi hết (nếu có): Hủy toàn bộ cổ phiếu không hoán đổi hết do cổ đông của 02 Công ty mục tiêu từ chối hoán đổi

### III. THÔNG QUA VIỆC ỦY QUYỀN

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị và người đại diện theo pháp luật quyết định tất cả các vấn đề liên quan đến đợt phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu, cụ thể :

- Chủ động lựa chọn thời điểm phát hành, xây dựng và giải trình hồ sơ xin phép phát hành chứng khoán gửi cho các cơ quan Nhà nước có thẩm quyền. Trong trường hợp các cơ quan này yêu cầu phải sửa đổi, bổ sung thì Hội đồng quản trị được phép quyết định sửa đổi, bổ sung theo khuyến nghị/đề nghị của các cơ quan Nhà nước có thẩm quyền và phải công bố thông tin theo quy định.
- Chủ động lựa chọn thời điểm thích hợp để chốt ngày thực hiện quyền và thời điểm triển khai việc thực hiện chào bán cổ phiếu.
- Chủ động thực hiện các thủ tục đăng ký kinh doanh với cơ quan Nhà nước có thẩm quyền để điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp theo tổng mức vốn điều lệ và tổng số cổ phần sau đợt phát hành trên cơ sở thực tế kết quả phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu.
- Sửa đổi các điều khoản liên quan đến vốn điều lệ, cổ phần, cổ phiếu trong Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty sau khi kết thúc đợt phát hành cổ phiếu.
- Các công việc khác có liên quan đến đợt phát hành.

### IV. THÔNG QUA VIỆC LƯU KÝ, NIÊM YẾT BỔ SUNG

Sau khi kết thúc đợt phát hành, Đại hội đồng cổ đông thông qua và ủy quyền cho Hội đồng quản trị hoàn tất các thủ tục lưu ký bổ sung toàn bộ số lượng cổ phần phát hành thêm tại Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam (VSD) và



niêm yết bổ sung toàn bộ số cổ phiếu này tại Sở Giao dịch Chứng khoán TP Hà Nội (HNX).

#### V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua, ủy quyền cho Hội đồng quản trị cân nhắc, lựa chọn đơn vị tư vấn, đơn vị bảo lãnh phát hành (nếu xét thấy cần thiết) và quyết định thời điểm phát hành, triển khai các thủ tục thực hiện phương án phát hành nêu trên trong thời gian thích hợp tùy thuộc vào tình hình thị trường và hoạt động kinh doanh của Công ty, đảm bảo lợi ích cổ đông, sự thành công của đợt phát hành và tuân thủ các quy định của Pháp luật, Điều lệ của Công ty./.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH



  
Phạm Anh Hùng



Pleiku ngày 29 tháng 5 năm 2015

**TỜ TRÌNH**  
**Về việc bổ sung ngành nghề kinh doanh**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty CP ĐTPT dịch vụ công trình  
công cộng Đức Long Gia Lai.

**Căn cứ:**

- Luật Doanh nghiệp ngày 29 tháng 11 năm 2005;
- Điều lệ Công ty Cổ phần Đầu tư phát triển dịch vụ công trình công cộng Đức Long Gia Lai;
- Biên bản họp số 02./BB-HĐQT ngày 04/5/2015 của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần ĐTPTDV công trình công cộng Đức Long Gia Lai về việc tổ chức Đại hội cổ đông thường niên năm 2015,

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng Cổ đông xem xét thông qua việc bổ sung ngành nghề kinh doanh như sau:

**1. LÝ DO BỔ SUNG NGÀNH NGHỀ KINH DOANH:**

Theo định hướng của DL1 trong việc phát hành cổ phiếu để hoán đổi cổ phần của Công ty Cổ phần Khoáng sản và Luyện kim Tây Nguyên và Công ty Cổ phần Chế biến Gỗ Đức Long Gia Lai và sau khi hoàn thành hoán đổi cổ phần 02 Công ty nêu trên sẽ trở thành công ty con của DL1. Do đó, để hoàn thiện việc hoán đổi cổ phần giữa DL1 và 02 Công ty nêu trên, DL1 đề nghị mở rộng ngành nghề kinh doanh tương ứng ngành nghề kinh doanh của Công ty Cổ phần Khoáng sản và Luyện kim Tây Nguyên và Công ty Cổ phần Chế biến Gỗ Đức Long Gia Lai.

**2. NGÀNH NGHỀ KINH DOANH ĐỀ NGHỊ BỔ SUNG:**

Hội đồng quản trị kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông thông qua việc bổ sung ngành nghề kinh doanh như sau:

- Cửa xẻ bảo gỗ và bảo quản gỗ
- Mua bán gỗ các loại
- Sản xuất giường tủ, bàn, ghế bằng gỗ
- Khai thác, đá, cát, sỏi, đất sét, cắt tạo dáng và hoàn thiện đá
- Bán buôn kim loại và quặng kim loại.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.  
Trân trọng./.

**Nơi nhận:**

- Toàn thể cổ đông;
- Lưu BKS;
- Lưu VPTĐ.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH  
  
Phạm Anh Hùng



Số: 09/TTr-ĐHĐCĐ2015

Pleiku ngày 29 tháng 5 năm 2015

**TỜ TRÌNH**

V/v: Miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên Ban Kiểm soát  
nhiệm kỳ 2013 - 2017

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty CP ĐTPT dịch vụ công trình  
công cộng Đức Long Gia Lai.

**Căn cứ:**

- Luật Doanh nghiệp ngày 29 tháng 11 năm 2005;
- Điều lệ Công ty Cổ phần Đầu tư phát triển dịch vụ công trình công cộng Đức Long Gia Lai;
- Biên bản họp số ..02../BB-HĐQT ngày ..04../5/2015 của Hội đồng quản trị Công ty CTCP Đầu tư phát triển dịch vụ công trình công cộng Đức Long Gia Lai về việc tổ chức Đại hội cổ đông thường niên năm 2015

1. Miễn nhiệm thành viên Ban Kiểm soát Công ty CP ĐTPT DVCTCC Đức Long Gia Lai đối với:

Ông Châu Thanh Hà

(Có đơn từ nhiệm đính kèm)

2- Đề nghị bầu bổ sung thành viên Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2013-2017:

Ông Vũ Văn Nghĩa

(Có lý lịch trích ngang đính kèm)

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua ./.

**Nơi nhận:**

- Toàn thể cổ đông;
- Lưu: VT/BKS/  
VP. HĐQT/Ban QHNDT

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH



Phạm Anh Hùng





CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

-----o0o-----

## BIÊN BẢN HỌP NHÓM

ĐỀ CỬ LƯNG CỬ VIÊN THAM GIA THÀNH VIÊN HĐQT, BAN KIỂM SOÁT NHIỆM  
KỲ 2012-2017 CÔNG TY CỔ PHẦN ĐTPSTDVCTCC ĐỨC LONG GIA LAI

Hôm nay, ngày ... / ... /2015, tại ....., chúng tôi là những cổ đông của Công ty cổ phần ĐTPSTDVCTCC Đức Long Gia Lai cùng nhau nắm giữ ..... cổ phần, chiếm ..... % số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty, có tên trong Danh sách dưới đây:

| Cổ đông   | Số<br>CMND/ĐKKD | Địa chỉ | Số cổ phần<br>sở hữu | Ký tên |
|-----------|-----------------|---------|----------------------|--------|
|           |                 |         |                      |        |
|           |                 |         |                      |        |
|           |                 |         |                      |        |
|           |                 |         |                      |        |
|           |                 |         |                      |        |
|           |                 |         |                      |        |
|           |                 |         |                      |        |
|           |                 |         |                      |        |
|           |                 |         |                      |        |
| Tổng cộng |                 |         |                      |        |



Cùng nhất trí đề cử:

Ông (Bà): .....

CMTND số: ..... Ngày cấp: ..... Nơi cấp: .....

Địa chỉ thường trú: .....

Trình độ học vấn: ..... Chuyên ngành: .....



Hiện đang sở hữu: ..... cổ phần (Bằng chữ:.....)

Tương ứng với tổng mệnh giá là (Đồng): .....

Làm ứng cử viên tham gia Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát Công ty Cổ phần ĐTP TDVCTCC Đức Long Gia Lai trong kỳ Đại hội cổ đông thường niên năm 2015 Công ty diễn ra ngày 29 tháng 05 năm 2015.

Đồng thời chúng tôi thống nhất cử:

Ông (Bà): .....

CMTND số: ..... Ngày cấp: ..... Nơi cấp:.....

Địa chỉ thường trú:.....

Trình độ học vấn: ..... Chuyên ngành:.....

Hiện đang sở hữu: ..... cổ phần (Bằng chữ:.....)

Tương ứng với tổng mệnh giá là (đồng): .....

Làm đại diện nhóm để thực hiện các thủ tục đề cử theo đúng Quy định về việc tham gia đề cử, ứng cử vào thành viên HĐQT, Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2012-2017 của Công ty Cổ phần ĐTP TDVCTCC Đức Long Gia Lai.

Biên bản này được lập vào lúc ... giờ ..., ngày ...../...../2015 tại .....

....., ngày ..... tháng ..... năm 2015

**ĐẠI DIỆN NHÓM CỔ ĐÔNG**

(Ký và ghi rõ họ tên)





**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

## ĐƠN TỪ NHIỆM

Châu Thanh Hà





CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

-----000-----

Pleiku, ngày ... tháng ... năm 2015

**ĐƠN ĐỀ CỬ**

**ỨNG CỬ VIÊN THAM GIA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN KIỂM SOÁT**

**NHIỆM KỲ 2012 - 2017**

**CÔNG TY CỔ PHẦN ĐTPDVDCTCC ĐỨC LONG GIA LAI**

Kính gửi: Ban Tổ chức Đại hội cổ đông

Công ty Cổ phần ĐTPDVDCTCC Đức Long Gia Lai

Tôi tên là (tổ chức/cá nhân): .....

CMND/ĐKKD số: ..... Ngày cấp: ..... Nơi cấp: .....

.....

Địa chỉ: .....

Hiện đang sở hữu: ..... cổ phần (Bằng chữ:.....)

.....

Tương ứng với tổng mệnh giá là (đồng): .....

.....

Đề nghị đề cử với Ban Tổ chức Đại hội cổ đông Công ty Cổ phần ĐTPDVDCTCC Đức Long Gia Lai:

Ông (Bà): .....

CMTND/ĐKKD số: ..... Ngày cấp: ..... Nơi cấp: .....

.....

Địa chỉ: .....

Trình độ học vấn: ..... Chuyên ngành:.....

Hiện đang sở hữu: ..... cổ phần (Bằng chữ:.....)

.....

Tương ứng với tổng mệnh giá là (đồng):.....

.....

Làm ứng cử viên tham gia Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát Công ty Cổ phần ĐTPDVDCTCC Đức Long Gia Lai nhiệm kỳ 2012 - 2017 trong kỳ Đại hội cổ đông thường niên năm 2015 ngày 29 tháng 05 năm 2015.

Trân trọng cảm ơn! ./.

*Ghi chú : Đơn này phải được gửi đến BTC đại hội trước 16h00 ngày 25/05/2015*

....., ngày ....., tháng ..... năm 2015

**CỔ ĐÔNG**

(Ký và ghi rõ họ tên, đóng dấu nếu có)





CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

-----o0o-----

## ĐƠN ỨNG CỬ

THAM GIA.....

**CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN DỊCH VỤ CÔNG TRÌNH  
CÔNG CỘNG ĐỨC LONG GIA LAI**

Kính gửi :BAN TỔ CHỨC ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG

CÔNG TY CPĐTPT DV CTCC ĐỨC LONG GIA LAI

Tôi tên là (tổ chức/cá nhân): .....

CMND/ĐKKD số: ..... Ngày cấp: ..... Nơi cấp:.....

Địa chỉ: .....

Trình độ học vấn: ..... Chuyên ngành:.....

Hiện đang sở hữu: ..... cổ phần (Bằng chữ:..... )

Tương ứng với tổng mệnh giá là (đồng): .....

Đề nghị Ban Tổ chức Đại hội cổ đông Công ty cổ phần đầu tư phát triển dịch vụ công trình công cộng Đức Long Gia Lai cho tôi được ứng cử ..... Công ty cổ phần đầu tư phát triển dịch vụ công trình công cộng Đức Long Gia Lai nhiệm kỳ ..... - ..... trong kỳ Đại hội cổ đông thường niên năm 2015 ngày 29 tháng 05 năm 2015.

Nếu được các cổ đông tín nhiệm bầu làm thành viên....., tôi xin đem hết năng lực và tâm huyết của bản thân để đóng góp cho sự phát triển của Công ty cổ phần đầu tư phát triển dịch vụ công trình công cộng Đức Long Gia Lai.

Trân trọng cảm ơn.

**Ghi chú : Đơn này phải được gửi đến BTC đại hội trước 16h ngày 25/05/2015**

....., ngày ..... tháng ..... năm 2015

**CỔ ĐÔNG**

(Ký và ghi rõ họ tên, Đóng dấu nếu có)





**DUCLONG GROUP**

Số: 01/QĐ-BTCĐH2015

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Gia Lai, ngày 29 tháng 05 năm 2015

## **QUYẾT ĐỊNH**

**Ban hành Quy định về việc ứng cử, đề cử  
để bầu vào thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát  
Công ty Cổ phần ĐTPTDVCTCC Đức Long Gia Lai**

### **BAN TỔ CHỨC ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2015**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 29 tháng 11 năm 2005;

Căn cứ Nghị định 102/2010/NĐ-CP ngày 01 tháng 10 năm 2010 của Chính phủ hướng dẫn chi tiết thi hành một số điều của Luật Doanh nghiệp;

Căn cứ Luật Chứng khoán ngày 29 tháng 6 năm 2006;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần ĐTPTDVCTCC Đức Long Gia Lai;

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định về việc ứng cử, đề cử để bầu vào thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát Công ty Cổ phần ĐTPTDVCTCC Đức Long Gia Lai.

**Điều 2.** Quy định này có hiệu lực trong thời gian tiến hành Đại hội cổ đông thường niên năm 2015 của Công ty Cổ phần ĐTPTDVCTCC Đức Long Gia Lai.

**Điều 3.** Các thành viên Ban Tổ chức Đại hội, thành viên Ban kiểm phiếu, các thành viên liên quan và các cổ đông tham dự Đại hội cổ đông thường niên Công ty năm 2015 có trách nhiệm thực hiện Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Các cổ đông;
- Lưu.

**TM. BAN TỔ CHỨC ĐẠI HỘI  
TRƯỞNG BAN**



*(Signature)*  
**Nguyễn Văn Hức**



## QUY ĐỊNH

Về việc ứng cử, đề cử để bầu vào thành viên Hội đồng quản trị,  
thành viên Ban Kiểm soát Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Dịch vụ Công trình  
Công cộng Đức Long Gia Lai

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 01 /QĐ-BTCDH ngày 29/5/2015  
của Ban tổ chức Đại hội cổ đông thường niên Công ty năm 2015)

### I- Mục tiêu:

- Đảm bảo nguyên tắc công khai, công bằng và dân chủ;
- Tạo điều kiện thuận lợi cho công tác tổ chức Đại hội cổ đông thường niên năm 2015;

II- Tiêu chuẩn ứng cử, đề cử ứng cử viên để bầu vào thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT), thành viên Ban Kiểm soát (BKS):

#### 1- Tiêu chuẩn để ứng cử thành viên HĐQT:

Ứng cử viên để bầu làm thành viên HĐQT Công ty phải là công dân Việt Nam và thường trú tại Việt Nam; có đủ năng lực hành vi dân sự, không thuộc đối tượng bị cấm quản lý doanh nghiệp theo quy định của Luật Doanh nghiệp; là cổ đông cá nhân sở hữu ít nhất 5% tổng số cổ phần phổ thông hoặc người khác có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản lý kinh doanh hoặc trong ngành, nghề kinh doanh chủ yếu của công ty hoặc tiêu chuẩn, điều kiện khác quy định tại Điều lệ công ty.

#### 2- Tiêu chuẩn để ứng cử thành viên BKS:

Ứng cử viên để bầu làm thành viên Ban Kiểm soát Công ty phải là công dân Việt Nam và thường trú tại Việt Nam; từ 21 tuổi trở lên, có đủ năng lực hành vi dân sự và không thuộc đối tượng bị cấm thành lập và quản lý doanh nghiệp theo quy định của Luật Doanh nghiệp. Thành viên Ban kiểm soát không được là nhân viên trong bộ phận kế toán, tài chính của Công ty, không giữ các chức vụ quản lý công ty; không phải là vợ hoặc chồng, cha, cha nuôi, mẹ, mẹ nuôi, con, con nuôi, anh, chị, em ruột của thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc hoặc Tổng giám đốc và người quản lý khác.

III- Việc cổ đông đề cử ứng cử viên để bầu vào thành viên HĐQT, thành viên BKS:

#### 1- Việc cổ đông đề cử ứng cử viên để bầu vào thành viên HĐQT:

Các cổ đông nắm giữ tối thiểu 5% số cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất sáu tháng quyền gộp số quyền biểu quyết của từng người lại với nhau để đề cử các ứng viên Hội đồng quản trị.

Do lần này Đại hội đồng cổ đông bầu bổ sung 01 thành viên Ban Kiểm soát, do đó, các cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ đến dưới 10% số cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất sáu tháng được đề cử một ứng viên;

#### 2- Việc cổ đông đề cử ứng cử viên để bầu vào thành viên BKS





Cổ đông nắm giữ ít hơn 10% cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất sáu tháng có thể tập hợp phiếu bầu vào với nhau để đề cử các ứng viên vào BKS.

**IV- Hồ sơ tham gia và việc lựa chọn, lập danh sách ứng cử viên để bầu vào thành viên HĐQT, thành viên BKS:**

1- Hồ sơ tham gia ứng cử, đề cử ứng cử viên để bầu vào thành viên HĐQT, thành viên BKS bao gồm:

- Đơn xin ứng cử hoặc đề cử tham gia thành viên HĐQT, thành viên BKS (theo mẫu);
- Sơ yếu lý lịch do ứng cử viên tự khai (theo mẫu);
- Bản sao Hộ khẩu thường trú (hoặc Giấy đăng ký tạm trú dài hạn), người nước ngoài và các bằng cấp, văn bằng chứng chỉ chứng nhận trình độ văn hoá, trình độ chuyên môn.

**2- Lựa chọn các ứng cử viên**

Dựa trên các Đơn ứng cử, đề cử của các cổ đông, nhóm cổ đông và các hồ sơ kèm theo của các ứng cử viên, Ban tổ chức sẽ lập danh sách các ứng cử viên đáp ứng đủ điều kiện như quy định để bầu vào HĐQT, BKS.

**V- Thời hạn ứng cử, đề cử ứng cử viên để bầu vào thành viên HĐQT, thành viên BKS**

Việc ứng cử, đề cử phải bằng văn bản và được gửi đến Công ty chậm nhất 08 ngày trước ngày khai mạc Đại hội. Nội dung bản đề cử phải ghi rõ tên cổ đông, số lượng từng loại cổ phần của cổ đông, Thông tin người được đề cử bao gồm: Họ và tên; Ngày tháng năm sinh; Trình độ chuyên môn; Quá trình công tác; Tên các công ty mà ứng viên đang nắm giữ chức vụ thành viên HĐQT và các chức danh quản lý khác; Các lợi ích có liên quan đến công ty (nếu có); Chữ ký của cổ đông đề cử và người được đề cử.

Hồ sơ đề cử phải được gửi đến Ban Tổ chức Đại hội trước 16 giờ 00 phút ngày 25/5/2015 theo địa chỉ sau:

- Địa chỉ: Ban Quan hệ Nhà đầu tư Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Dịch vụ Công trình Công cộng Đức Long Gia Lai;

- Điện thoại: 059.3748 367

- Fax: 059.3747 206

(Nếu fax thì phải nộp lại bản gốc khi đăng ký tham dự trước cuộc họp).

Hồ sơ đề cử gửi về Công ty sau thời hạn này sẽ không có giá trị ./.

**TM. BAN TỔ CHỨC ĐẠI HỘI**

**TRƯỞNG BAN**



**Nguyễn Văn Hức**





CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN DỊCH VỤ  
CÔNG TRÌNH CÔNG CỘNG ĐỨC LONG GIA LAI

## PHIẾU BẦU

THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT

Ngày 29 tháng 05 năm 2015

HỌ VÀ TÊN CỔ ĐÔNG:

| SỐ CỔ PHẦN SỞ HỮU | SỐ CỔ PHẦN ĐẠI DIỆN | TỔNG SỐ | SỐ PHIẾU BẦU |
|-------------------|---------------------|---------|--------------|
|                   |                     |         |              |

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty, Thể lệ bầu cử đã thông qua tại Đại hội, năng lực, tư cách và đạo đức của ứng cử viên, tôi đồng ý bầu ứng cử viên sau đây vào Ban Kiểm soát của Công ty CP ĐTPT DV CTCC Đức Long Gia Lai

| STT | HỌ VÀ TÊN    | SỐ PHIẾU BẦU |
|-----|--------------|--------------|
| 1   | Vũ Văn Nghĩa |              |

CỔ ĐÔNG KÝ TÊN





**DUCLONG GROUP**

Số: 02/QĐ-BTCĐH2015

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

*Gia Lai, ngày 29 tháng 05 năm 2015*

## **QUYẾT ĐỊNH**

Ban hành quy định thể lệ Bầu cử thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát tại Đại hội cổ đông thường niên năm 2015 của CTCP ĐTPTDVCTCC Đức Long Gia Lai

### **HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN DỊCH VỤ CÔNG TRÌNH CÔNG CỘNG ĐỨC LONG GIA LAI**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 29 tháng 11 năm 2005;

Căn cứ Nghị định 102/2010/NĐ-CP ngày 01 tháng 10 năm 2010 của Chính phủ hướng dẫn chi tiết thi hành một số điều của Luật Doanh nghiệp;

Căn cứ Luật Chứng khoán ngày 29 tháng 6 năm 2006;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần đầu tư phát triển dịch vụ công trình công cộng Đức Long Gia Lai.

## **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định thể lệ Bầu cử thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban Kiểm soát tại Đại hội cổ đông thường niên năm 2015 Công ty Cổ phần đầu tư phát triển dịch vụ công trình công cộng Đức Long Gia Lai.

**Điều 2.** Quy định này có hiệu lực trong thời gian tiến hành Đại hội cổ đông thường niên năm 2015 của Công ty Cổ phần đầu tư phát triển dịch vụ công trình công cộng Đức Long Gia Lai.

**Điều 3.** Các thành viên HĐQT, Ban Tổ chức Đại hội, thành viên Ban kiểm phiếu, các thành viên liên quan và các cổ đông tham dự Đại hội cổ đông thường niên Công ty năm 2015 có trách nhiệm thực hiện Quyết định này./.

*Nơi nhận:*

- Như điểm 1.
- Lưu VT.

**TM. BAN TỔ CHỨC ĐẠI HỘI  
TRƯỞNG BAN**



*Nguyễn Văn Hức*



## QUY ĐỊNH

**Thế lệ Bầu cử thành viên Hội đồng quản trị. Thành viên Ban Kiểm soát tại Đại hội cổ đông thường niên năm 2015 của CTCP ĐTPĐVCTCC Đức Long Gia Lai**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số: 02 /QĐ-BTCDH2015 ngày 29/5/2015 của HĐQT Công ty Cổ phần ĐTPĐVCTCC Đức Long Gia Lai)*  
----- o0o -----

**Điều 1.** Đối tượng thực hiện bầu cử: Cổ đông sở hữu cổ phần và đại diện theo ủy quyền có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

**Điều 2.** Tiêu chuẩn của những người được ứng cử, đề cử thành viên HĐQT, thành viên Ban kiểm soát (BKS) theo quy định tại điều 110, 122 Luật Doanh nghiệp và điều 15 Nghị định 102 hướng dẫn chi tiết thi hành Luật Doanh nghiệp.

**Điều 3.** Số lượng thành viên HĐQT, thành viên BKS được bầu:

- Số lượng thành viên HĐQT được bầu: 0 người.
- Số lượng thành viên BKS được bầu: 1 người.

**Điều 4.** Phiếu bầu:

**4.1.** Phiếu bầu được in thống nhất, được đóng dấu của Công ty Cổ phần đầu tư phát triển dịch vụ công trình công cộng Đức Long Gia Lai, do Ban tổ chức phát cho các cổ đông.

**4.2.** Phiếu bầu cử của mỗi cổ đông ghi rõ tổng số cổ phần mà cổ đông đó đại diện nắm giữ (sở hữu hoặc ủy quyền), tổng số phiếu biểu quyết và tên người trong danh sách đề cử hoặc ứng cử.

**4.3.** Trong phiếu bầu phần ghi “số phiếu biểu quyết” sẽ được để trống cho cổ đông nếu ủng hộ ứng viên nào bao nhiêu phiếu thì sẽ ghi trực tiếp số phiếu mình ủng hộ vào bên phải phần “họ và tên ứng cử viên”.

**4.4.** Mỗi một cổ đông tham dự Đại hội chỉ có 01 (một) phiếu bầu cho mỗi lần bầu thành viên HĐQT hoặc thành viên BKS.

**Điều 5:** Thế thức bầu cử:

**5.1.** Việc biểu quyết bầu thành viên HĐQT, thành viên BKS của Công ty Cổ phần đầu tư phát triển dịch vụ công trình công cộng Đức Long Gia Lai phải được thông qua hình thức bỏ phiếu kín, theo phương thức bầu dồn phiếu tại Đại hội.

**5.2.** Mỗi cổ đông tham dự Đại hội có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu hoặc đại diện nhân với số thành viên được bầu của HĐQT, BKS. Cổ đông có thể dồn hết tổng số phiếu biểu quyết của mình để bầu cho 01 (một) hoặc một số ứng cử viên.

**5.3.** Mỗi cổ đông tham dự Đại hội chỉ được quyền bầu dồn phiếu cho các ứng cử viên trong phạm vi tổng số phiếu biểu quyết của mình.

**Điều 6.** Phiếu bầu cử hợp lệ và không hợp lệ:

**6.1.** Phiếu bầu cử hợp lệ:









8.2. Trường hợp có những ứng viên đạt số phiếu bầu ngang nhau mà cần phải loại bớt để đạt được đủ số thành viên trúng cử theo quy định thì Đại hội cổ đông sẽ bầu lại các thành viên đó theo phương thức bầu dồn phiếu.

8.3. Nếu kết quả bầu cử lần thứ nhất không chọn được hoặc không chọn đủ số lượng thành viên BKS thì Đại hội sẽ tiến hành bầu cử bổ sung lần hai để chọn được hoặc chọn đủ số lượng. Trường hợp chưa chọn đủ số lượng thì khi bầu cử lần thứ hai chỉ tiến hành bầu lại riêng đối với các ứng viên chưa đạt ở lần một.

- Nếu sau hai lần bầu cử mà vẫn không chọn được hoặc không chọn đủ số lượng thành viên HĐQT, thành viên BKS theo yêu cầu thì Đại hội đồng cổ đông quyết định việc có bầu tiếp nữa hay để khuyết và bầu bổ sung trong kỳ Đại hội cổ đông tiếp theo.

#### **Điều 9. Lập và công bố biên bản kiểm phiếu:**

- Sau khi kiểm phiếu, Ban kiểm phiếu phải lập biên bản kiểm phiếu;

- Nội dung biên bản kiểm phiếu bao gồm: Tổng số cổ đông tham dự họp; tổng số cổ đông tham gia bỏ phiếu; tỷ lệ phiếu biểu quyết của cổ đông tham gia bỏ phiếu so với tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự họp (theo phương thức bầu dồn phiếu); số và tỷ lệ phiếu hợp lệ, phiếu không hợp lệ; số và tỷ lệ phiếu biểu quyết cho từng ứng viên;

- Công bố biên bản kiểm phiếu trước Đại hội.

**Điều 10.** Mọi khiếu nại về kết quả bầu cử chỉ được xem xét ngay tại Đại hội và do Chủ tọa Đại hội quyết định, cổ đông không được phản đối tính hợp lệ này bất kỳ lúc nào khác. Trường hợp có bất đồng về thủ tục bầu cử hoặc kết quả bầu cử, Ban kiểm phiếu sẽ kiểm tra lại và xin ý kiến Đại hội quyết định.

- Các nội dung khác liên quan đến BKS sẽ được thực hiện theo điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty.

**Điều 11.** Quy định này gồm có 11 điều và được đọc công khai trước Đại hội cổ đông thường niên năm 2015 để biểu quyết thông qua./.

**TM. BAN TỔ CHỨC ĐẠI HỘI  
TRƯỞNG BAN**



*(Signature)*  
**Nguyễn Văn Hức**







**DUCLONG GROUP**

**CÔNG TY CP ĐTP TDVCTCC ĐỨC LONG GIA LAI**

43 Lý Nam Đế, P.Trà Bá, TP.Pleiku, Tỉnh Gia Lai, Việt Nam

ĐT: 059 3829 021

Fax: 059 3829 021

Website: [duclonggroup.com/quan-he-co-dong/DL1](http://duclonggroup.com/quan-he-co-dong/DL1)



## **ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2015**

(Ngày 29 tháng 5 năm 2015)

### **PHIẾU BIỂU QUYẾT**

Họ và tên cổ đông/Đại diện theo ủy quyền: .....

Mã số: .....

Số cổ phần được biểu quyết: .....

Trong đó: - Số cổ phần thuộc quyền sở hữu: .....

- Số cổ phần được ủy quyền: .....

### **NỘI DUNG BIỂU QUYẾT:**

Cổ đông đánh dấu V vào các nội dung tương ứng dưới đây:

| STT | NỘI DUNG BIỂU QUYẾT                                                     | Đồng ý                   | Không đồng ý             | Không có ý kiến          |
|-----|-------------------------------------------------------------------------|--------------------------|--------------------------|--------------------------|
| 1.  | Báo cáo tình hình hoạt động của HĐQT năm 2014                           | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> |
| 2.  | Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2014                            | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> |
| 3.  | Báo cáo thẩm tra hoạt động SXKD năm 2014 của BKS                        | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> |
| 4.  | Tờ trình sửa đổi Điều lệ Công ty                                        | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> |
| 5.  | Tờ trình thông qua Báo cáo tài chính năm 2014                           | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> |
| 6.  | Tờ trình về phương án phân phối lợi nhuận năm 2014                      | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> |
| 7.  | Tờ trình về kế hoạch doanh thu, lợi nhuận năm 2015                      | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> |
| 8.  | Tờ trình về kế hoạch thù lao của HĐQT, BKS năm 2015                     | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> |
| 9.  | Tờ trình lựa chọn công ty kiểm toán                                     | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> |
| 10. | Tờ trình về việc phát hành cổ phiếu để hoán đổi cổ phiếu của 2 công ty. | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> |
| 11. | Tờ trình bổ sung ngành nghề kinh doanh                                  | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> |
| 12. | Tờ trình miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên Ban Kiểm soát             | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> |

**CỔ ĐÔNG**

(Ký tên)